Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 10816

NĂM THỨ 31
Số 5790

Ngày thứ sáu
25 Février 1938

Ngày hai mươi sáu tháng giêng (Đủ)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 - SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6 50
Ba tháng..	3 50
Mỗi số....	0 04

NHƠN VỤ HAI NGƯỜI BÊN LO HỐI-LỘ VỚI ÔNG CẦM MORAND

ĂN HỐI LỘ

Hôm qua bạn đọc thấy trên mặt báo nầy đăng tin rằng: có hai gả thanh-niên ngở Hànội đến mưu mô công bạc với ông Phó sở mật thám, chắc sao bạn đọc sẽ vỗ tay hoan-nghênh ông Cầm Morand có cùng, và khen ngợi ông ấy là một bậc quan khuôn-mẫu.

— Vâng, chúng tôi không chối cãi cái cử-chỉ cao thượng đáng phục ấy, nhưng hôm nay chúng tôi muốn thử cùng bạn đọc xét qua cái nạn hối lộ ở xứ ta.

Trước hết, chúng ta phải thành thật mà nhận rằng: cái nạn ăn hối lộ và lo hối lộ rất thông thương trong dân gian Annam từ mấy ngàn năm.

Ngay như vụ xảy ra vừa rồi ở Hanoi là một, đến như mọi năm trong dịp Tết từ các quan Thống-Đốc Pagès nắm vận-mạng xứ nầy, ngài nả không gởi châu-tri khắp các công-sở các tỉnh cấm nhặt các quan chức dưới quyền ngài nhận lãnh lễ Tết của một người nào hay đem lễ Tết cho một viên quan nào.

Như thế cái nạn hối lộ đã rất thông thường trong dân-gian Annam, nhưng mà trái lại đối với luật-pháp hiện hành của chánh-phủ cộng-hòa Pháp-quốc là chánh-phủ bảo-hộ của ta hiện nay lại coi đó là một mục ghê gớm của xã-hội, các nhà lãnh-đạo hiện thời phụng lịnh cuộc cách-mạng 1879 phải kịch liệt bài trừ nghiêm-trị.

Tuy nhiên theo thiệt tế thì ngày ấy vẫn thông thường, chớ về phương-diện tinh thần hay về lấp quán lễ giáo không phải là dân Annam không biết trọng đức thanh liêm đâu.

Bởi sự đồng ý về chỗ ấy, mà người mình không thể kềm chế hạnh kiểm được như thân đồng các quan lại và công-dân Pháp, nên chi ai ai cũng thảo phục những cử-chỉ cao-thượng chiến thắng lòng tham như ông Morand hay nhiều người Pháp khác.

Người ta nói, sở dĩ dân Annam xem nạn hối lộ là thông thường, vì nước ta dân ta đã nhiễm cách cai-trị của người Tàu quá lâu. Trước kia nước ta mấy lược bị Tàu chiếm-cứ, cái mục-đích duy nhứt của nước Tàu trong sự xâm-chiếm ấy là để bắt buộc dân ta và vua ta mỗi năm đem của cải tiền bạc mà cống-sứ cho họ mà thôi, chớ không còn biết khai-hóa mở mang gì cả.

Đó, trên thượng-đình bộ máy cai-trị của nước Tàu đối với thuộc-dân của họ còn dùng đến cái chánh-sách khả ố ấy, thử hỏi thuộc-dân của họ là một giống dân hậu-lạc hơn họ nhiều, thì làm gì mà không xem việc lấm ấy là thường là hay trong cuộc sống còn!

Mỗi ngày cái tập-tục ấy càng ăn sâu mắt vào trí óc của dân ta, nên chi ngày lúc nầy từ trong việc day dỗ con em đến việc cho đi học không một bậc phụ-huynh nào không nghĩ đến cái lệ học đã làm quan.

Làm quan đâu phải là một con đường tiến-thân vẻ vang. Làm quan cũng không phải là cách kiếm gạo chắc chắn đâu lực.

Nhưng mà người mình vẫn muốn cái ở học làm quan, theo phần đông cho đó là một sự vinh hoa dễ bắt nạt để giúp cho bà con và các đường lập nghiệp, và lại cũng còn cách kiếm gạo để đăng mặc đâu đông lương vẫn hiếm hoi.

Ăn hối lộ hay ăn của lót, nếu tôi có thể nói có nhiều gia-đình tự xem là một cái danh dự kia nữa.

Thì đây bạn đọc vẫn thường thấy nhiều người mỗi khi nói chuyện về người con hay chấu mình lại hay nói với một cái giọng hiêu hiêu tự đắc rằng: « Thằng ba hay thằng tư tôi làm ở sở X sở Y, chi chi đó, tuy lương không bao nhiêu nhưng nó nhờ có « tiền ngoại »!

Tiền ngoại là tiền gì?

Bạn đọc có thể hiểu rằng: nếu anh ấy giúp việc ở một công sở thì tiếng « tiền ngoại » đó ta hiểu là của hối lộ, còn anh ấy mà làm ở một sở tư thì tiếng tiền ngoại ấy là của trộm cắp.

Như trên chúng tôi đã nói đối với cái hiến-pháp hiện hành của chánh phủ cộng-hoà Pháp rất thù-nghịch với cái nạn khả ố ấy, nên từ bấy lâu nay biết bao nhiêu những hạng người vô âm sĩ ấy đã bị tòa án truy tố và dư-luận nguyền rủa, mà hình như nó vẫn còn mất trong trí óc của người mình.

Đó là về phần người ăn hối lộ, còn đến hạng người lo của hối lộ lại càng thô-bỉ khốn nạn hơn nữa.

Nếu không kể về trường hợp hạng người quỉ quyệt xảo trá xem thường pháp-luật, muốn mưu những sự bốc lột để liên như hà gả thanh niên ở Hanôi kia thì một phần đông số người ấy đều là trong đám dân quê.

Cái lai hai lớn nhứt là vì thất học. Bởi thế nên chúng tôi đã nhiều lần đề xướng việc phổ thông giáo dục và luật-pháp cho dân quê.

Chắc ai ai cũng biết thường dân ta mỗi khi có việc gì đến các sở hoặc công hay tư ít khi có người nào cho đúng đắn về hình-thức hay tinh-thần cũng vậy.

Ăn mặc thì xoàng xỉnh, áo quần lan than hay áo ngắn không có vẻ đạo mạo thông minh chút nào, còn hễ mở khi trả lời cho mấy câu nói của một người ăn vận Âu-phục thì cả mà cặp mắp, bao nhiêu đó đủ cho người ta bái nại rồi. Chúng tôi dám nói: dân ở địa vị người liêm sĩ đến đâu đi nữa mà vẫn đứng đắng trong công việc làm biết qui trọng ngày giờ, tất nhiên cũng phải dè nể với các cử-chỉ run sợ vô-lý như thế.

Chính vì các lẽ ấy, làm cho hạng « lạnh máu người » đủ can đảm dở thủ-đoạn khó đỡ.

Thường người Annam thất-học thì vẫn rụt rè như vậy, rồi kíp đến các sự khó dễ như thế nữa, tất nhiên họ nghĩ ngay đến việc lo cái là cái tập tục lo lót gọi là đến ơn, nên chi cái nạn hối-lộ mỗi ngày mỗi bành-trướng mãi, hễ việc lớn thì lo lớn, việc nhỏ thì lo nhỏ, tóa án nổi ngày xử việc kêu án những « nhơn đức xao hạng » tài tử » dư luận mặc tình nguyền rủa!

Thật là một mực ghê bất-trị ở xã-hội ta hiện nay.

* *

Hồi mới qua trấn-nhậm Đông-pháp, quan Toàn - quyền Jules Brévié đã thấy ngay cái tình lố ấy ở xứ nầy, nên chi có lúc ngài trù liệu phương pháp văn-cứu.

Theo ý quan Toàn-quyền J. Brévié sở dĩ phần đông quan lại Annam hay ăn hối lộ và vì lương bổng thấp kém quá, nên muốn vãn cứu lình thế đó ít ra phải trù liệu tăng lương.

Chúng tôi rất hiểu đồng tình với ý kiến ấy, vì mỗi ngày tình thân thiện của hai giống Pháp-Nam càng thêm chặc, thì sự tiếp giao của hai giống dân vẫn thường, cuộc sống của người Annam cũng vì thế mà đổi.

Muốn sống hoàn toàn theo Tây, cho đủ vệ-sanh, cho đủ theo việc giao-tiếp với bằng hữu, mà với số lương niêm hol của phần đông quan lại Annam hiện nay thật quá bẩn chật.

Tăng lương cho quan lại Annam cũng là một phương cách để ngăn ngừa nạn hối lộ.

Sau đó rồi cũng phải lo đến việc phổ - thông giáo dục và pháp luật cho dân quê.

Chứng ấy, nếu có ai bị truy tố về tội lo của hối lộ hay ăn của hối lộ họ sẽ không than phiền lại hoàn cảnh cảnh hay gì gì khác nữa.

Trước khi ngưn bút chấm tôi không quên kêu gào tấm lòng thương dân cùng các quan lại Annam. Tin các ngài là hạng người dầu sự sống có bần chật gì đi nữa cũng còn có thể gọi là ưu - hưởng hơn trong xã-hội ta. Các ngài đã may mắn lúc bé được cấp sách đến nhà trường biết đọc biết viết, biết xem sách vở lịch sử Đông-Tây, đến lớn chiếm nhiều địa vị khả quan như ngày nay, thì xin các ngài cũng nên nhớ cả vạn người xấu số quanh năm trong cảnh bùn lầy nước đọng ăn không đủ no mặc không đủ ấm đại độ đốt nát trăm đường.

Các ngài nên nhũ lòng mà thương đến họ, vì nghèo khổ đốt nát mà phải như thế, chớ nếu hoàn-cảnh đổi ngược lại thì họ đâu phải xa gì với chúng tôi và các ngài. Nên thương họ điều đắc họ, và cũng nên nghĩ rằng không có anh đệt cưới làm sao có ta mặc, không thợ làm nhà làm sao có nhà ta ở, không anh nông phu gieo đâu ta ăn. Ấy đó sự sống của chúng tôi và các ngài đã chịu một phần ơn lớn gián tiếp với họ rồi.

Sau khi đọc tin hai gả thanh-niên ở Bắc lo của hối lộ bị bắt, tôi xin thân phục ông Morand không thèm làm mất tháng 2000 đồng — không chứng đã bằng số lương của ông ấy rồi — quyết vì oai danh của lá cờ tam sắc và người phụng lịnh ông chà đã chết vì cuộc cách mạng 1879 mà trừ cái mục-ghê ấy cho xã hội ta, thì chúng tôi phải ngậm ngùi sau khi bịp trần nhớ mất từ bấy lâu nay không thấy đặng một ông Morand Annam nào cả. Từ đây, chúng tôi ước mong sao sẽ có nhiều ông Morand Annam xuất-hiện, và cũng mong Chánh-phủ nên thưởng ông phó sở mật-thám Morand một huy-chương danh-dự về sự « hi-sanh đáng khen ấy.

A.B.C.

TIN TỨC LÀNG BÁO

Tiếng kêu gào trong lúc hấp hối của một bạn đồng - nghiệp

Ai cũng biết: món hàng văn-chương thật khó bán.

Khó bán cho đến nỗi nhà thi-sĩ Tản-Đà phải gánh lên chợ trời mà bán.

Ngay người trong làng xã còn như vậy, cớ kẻ kêu vang khắc nhân, nhưng vì trót đã vướng mang lấy nợ nên phải trả mà thôi. Thế mà lại có người vẫn muốn leo lỏi vào.

Ngay như nghề làm báo ở xứ ta sự sống chết không có gì bảo đảm, mỗi tờ báo ra số độc-giả cao nhứt lối 10 000 còn đối với các báo bên Pháp mỗi lần xuất-bản đến cả hàng triệu bàng ấy thế mà cũng có tờ kêu vang ngày chết sắp tới.

Như tờ báo « L'Epoque » là một tờ báo của phái-hữu ở bên Pháp mấy lúc nay có đăng lời kêu gào nếu đến ngày 6 Mars tới đây mà hạng người qui quyệt xảo trá xem thường pháp-luật, muốn mưu những sự bốc lột để liên như hà gả thanh niên ở Hanôi kia thì một phần đông số người ấy đều là trong đám dân quê.

Cái lai hai lớn nhứt là vì thất học. Bởi thế nên chúng tôi đã nhiều lần đề xướng việc phổ thông giáo dục và luật-pháp cho dân quê.

Chắc ai ai cũng biết thường dân ta mỗi khi có việc gì đến các sở hoặc công hay tư ít khi có người nào cho đúng đắn về hình-thức hay tinh-thần cũng vậy.

Ăn mặc thì xoàng xỉnh, áo quần lan than hay áo ngắn không có vẻ đạo mạo thông minh chút nào, còn hễ mở khi trả lời cho mấy câu nói của một người ăn vận Âu-phục thì cả mà cặp mắp, bao nhiêu đó đủ cho người ta bái nại rồi. Chúng tôi dám nói: dân ở địa vị người liêm sĩ đến đâu đi nữa mà vẫn đứng đắng trong công việc làm biết qui trọng ngày giờ, tất nhiên cũng phải dè nể với các cử-chỉ run sợ vô-lý như thế.

Chính vì các lẽ ấy, làm cho hạng « lạnh máu người » đủ can đảm dở thủ-đoạn khó dễ.

Thường người Annam thất-học thì vẫn rụt rè như vậy, rồi kíp đến các sự khó dễ như thế nữa, tất nhiên họ nghĩ ngay đến việc lo cái là cái tập tục lo lót gọi là đến ơn, nên chi cái nạn hối-lộ mỗi ngày mỗi bành-trướng mãi, hễ việc lớn thì lo lớn, việc nhỏ thì lo nhỏ, tòa án nổi ngày xử việc kêu án những « nhơn đức xao hạng » tài tử » dư luận mặc tình nguyền rủa!

Thật là một mực ghê bất-trị ở xã-hội ta hiện nay.

* *

Hồi mới qua trấn-nhậm Đông-pháp, quan Toàn - quyền Jules Brévié đã thấy ngay cái tình lố ấy ở xứ nầy, nên chi có lúc ngài trù liệu phương pháp văn-cứu.

Theo ý quan Toàn-quyền J. Brévié sở dĩ phần đông quan lại Annam hay ăn hối lộ và vì lương bổng thấp kém quá, nên muốn vãn cứu lình thế đó ít ra phải trù liệu tăng lương.

Chúng tôi rất hiểu đồng tình với ý kiến ấy, vì mỗi ngày tình thân thiện của hai giống Pháp-Nam càng thêm chặc, thì sự tiếp giao của hai giống dân vẫn thường, cuộc sống của người Annam cũng vì thế mà đổi.

Muốn sống hoàn toàn theo Tây, cho đủ vệ-sanh, cho đủ theo việc giao-tiếp với bằng hữu, mà với số lương niêm hol của phần đông quan lại Annam hiện nay thật quá bẩn chật.

Tăng lương cho quan lại Annam cũng là một phương cách để ngăn ngừa nạn hối lộ.

Sau đó rồi cũng phải lo đến việc phổ - thông giáo dục và pháp luật cho dân quê.

Chứng ấy, nếu có ai bị truy tố về tội lo của hối lộ hay ăn của hối lộ họ sẽ không than phiền lại hoàn cảnh cảnh hay gì gì khác nữa.

Trước khi ngưn bút chấm tôi không quên kêu gào tấm lòng thương dân cùng các quan lại Annam. Tin các ngài là hạng người dầu sự sống có bần chật gì đi nữa cũng còn có thể gọi là ưu - hưởng hơn trong xã-hội ta. Các ngài đã may mắn lúc bé được cấp sách đến nhà trường biết đọc biết viết, biết xem sách vở lịch sử Đông-Tây, đến lớn chiếm nhiều địa vị khả quan như ngày nay, thì xin các ngài cũng nên nhớ cả vạn người xấu số quanh năm trong cảnh bùn lầy nước đọng ăn không đủ no mặc không đủ ấm đại độ đốt nát trăm đường.

Các ngài nên nhũ lòng mà thương đến họ, vì nghèo khổ đốt nát mà phải như thế, chớ nếu hoàn-cảnh đổi ngược lại thì họ đâu phải xa gì với chúng tôi và các ngài. Nên thương họ điều đắc họ, và cũng nên nghĩ rằng không có anh đệt cưới làm sao có ta mặc, không thợ làm nhà làm sao có nhà ta ở, không anh nông phu gieo đâu ta ăn. Ấy đó sự sống của chúng tôi và các ngài đã chịu một phần ơn lớn gián tiếp với họ rồi.

Sau khi đọc tin hai gả thanh-niên ở Bắc lo của hối lộ bị bắt, tôi xin thân phục ông Morand không thèm làm mất tháng 2000 đồng — không chứng đã bằng số lương của ông ấy rồi — quyết vì oai danh của lá cờ tam sắc và người phụng lịnh ông chà đã chết vì cuộc cách mạng 1879 mà trừ cái mục-ghê ấy cho xã hội ta, thì chúng tôi phải ngậm ngùi sau khi bịp trần nhớ mất từ bấy lâu nay không thấy đặng một ông Morand Annam nào cả. Từ đây, chúng tôi ước mong sao sẽ có nhiều ông Morand Annam xuất-hiện, và cũng mong Chánh-phủ nên thưởng ông phó sở mật-thám Morand một huy-chương danh-dự về sự « hi-sanh đáng khen ấy.

A.B.C.

TRÊN CHIẾC TÀU PAUL DOUMER

Quan Tòa Đỗ - hữu - Trí về Pháp

Hôi hôm nầy, Quan Tòa Đỗ-hữu - Trí đã cùng phu-nhân đáp tàu Président Doumer từ giã Saigon để về Pháp.

Về Pháp, ông Trí sẽ đến ở Nice với anh ông là quan năm Đỗ hữu - Chẩn, trong một lúc rồi lên Paris thăm hai người cháu, cựu học-sanh trường vỏ bị Polytechnique, kế đó ông trở về thăm quê vợ ở Bordeaux.

Nhơn dịp nầy chúng tôi có mấy lời thành thật cầu chúc cho phu nhân và ông Đỗ-hữu-Trí về Pháp đi đường được bình an.

LỜI RAO CHO CÔNG CHÚNG

Vì sao máy bay đò ở Pháp qua trễ

Sở Bưu-điện xin cho công chúng hay rằng vì thời tiết xấu quá, nên có lẽ đến thứ bảy 26 Février, máy bay đò bên Pháp mới qua đến Saigon. Vả cũng vì thế mà chuyến máy bay sang Pháp hướn đến thứ bảy 26 Février vào lúc 10 giờ sớm mai.

Giờ lấo thơ chót lai:

Nhà dây thép chánh 26 Février 8h.30 sớm mai.

Nhà dây thép phòng thương-mãi 25 Février 5 giờ rưỡi chiều.

Giờ chót lấy thơ tại Tân-sơn-nhứt ngày 26 Fév. vào lúc 9 giờ 50 phút.

Lại một vụ án mạng vì khoai lang

Phó-lý xã An-lại bị kẻ trộm đánh chết hay là xảy chân chết đuối?

Hải-dương. — Hôm 17 Février vừa rồi lý - trưởng làng An-lại, tổng Hoàng - lại huyện Thanh-hà, trình vợ ông huyện tư pháp rằng phó-lý làng ấy là Phạm đăng Nạp, 43 tuổi, đêm 16 Février, đi đuổi kẻ trộm khoai lang sang bên kia sông đánh nhau rồi không thấy về.

Được tin, ông huyện hành chánh và ông thẩm-phán liền đến tận nơi khám xét, thấy ruộng khoai của phó-lý ấy có bị mất trộm 6 luống và phía bên sông nơi giáp giới làng An lão với Tráng - liệt bình, có nhiều vết chưn người, nhưng tử-thi phó lý Nạp vẫn chưa tìm thấy.

Mải đến sáng ngày 18 Février người ta mới thấy xác phó-lý Nạp nổi lên ở khúc sông Cầu-Rêu, lý-trưởng lên huyện trình quan.

Ông huyện cho vớt tử-thi Nạp lên khám, thấy ở gần đình đầu có hai vết thương khá nặng, hai vết nầy mỗi nơi thấy một vết thương nhẹ.

Thân - nhân phó-lý Nạp tỉnh nghi cho tên Nhờ, vì sáng hôm ấy tên Nhờ có đến hỏi mua 2 xu khoai, nhưng

ĐẾN NGÀY 1er MARS NẦY

Quan Tham-biện chánh chủ tỉnh Bonnemain sẽ hồi hưu

Chúng tôi vừa mới hay tin quan Tham-biện chánh chủ tỉnh Thủ-dầu-một, ông Bonnemain, đến ngày 1er Mars nầy, sẽ đến kỳ hồi hưu.

Quan Tham-biện Bonnemain cai trị ở xứ Namkỳ rất lâu năm.

Ngài đã từng làm chủ tỉnh nhiều hạt, và hễ tới chỗ nào thì dân sự hạt ấy đều mến chuộng và được gội nhuần ân đức.

Vậy nhơn dịp sắp phân lý, chúng tôi cầu chúc cho ngài, phu-nhân và cả gia-quyến sẽ được hưởng trọn những hạnh phúc của tuổi già.

Vì bài vở nhiều nên tiểu thuyết:

Hóa thiêu Hồng - liên - Tự

xin gát lại một số

MỘT TIN BUỒN TRONG Y-GIỚI

Bác-sĩ Phạm-hữu-Chí đã từ trần

Một cái tin như sét đánh làm chấn-động cả y-giới và các giới tri-thức xứ nầy:

BÁC-SĨ PHẠM-HỮU-CHÍ
đã từ trần

Chắc bà con ở Saigon không ai lạ ông Phạm hữu-Chí là một thanh-niên du-học-sanh ở Pháp mới về hồi năm ngoái. Ông Chí là Interne des hôpitaux ở Paris và trường-y cai-quản dưỡng đường Claude Bernard bên ấy.

Trong lúc còn đang học, ông Chí thường tỏ ra rất thông minh mẫn tuệ, và đến khi ra làm nghề công ích ra người rất tận tụy có lương tâm.

Về đây, ông Phạm - hữu - Chí ra giúp việc tại dưỡng đường tư của bác-sĩ Đặng vũ Lạc, ở Hanoi. Trong lúc rảnh giúp việc tại đó được nhiều người nghe lẫng nên đến nhờ ông chữa trị rất đông.

Đau đớn thay mấy tháng trước đây ông Chí phát bịnh. Nhơn dịp quan Đốc-phủ sứ Bùi thế-Xương ra dự Đại hội-đồng lý tài ngoài Bắc, nhưng vì tuổi cao sức yếu tiết trời dễ nên cụ cũng nhuốm bịnh, ông Chí tuy đau sắn dịp muốn về Nam để dưỡng bịnh nên cùng về một xe với cụ Bùi-thế - Xương để săn học cụ luôn thể.

Về Nam cụ Bùi-thế-Xương chết!

Từ đó đến nay bịnh ông Phạm-hữu Chí càng tăng gia người ông mệt mài.

Hồi trưa hôm qua trong lúc báo sắp lên khuôn thì chúng tôi tiếp động tin từ Bạria cho hay rằng ông Phạm-hữu-Chí đã từ trần. Ngày cử hành lễ an táng định vào lúc 7 giờ sớm mai thứ hai 28 Février tại Bạria.

Thật là một cái tin làm chấn-động cả các giới tri-thức xứ nầy nhứt là y-giới.

Nhơn dịp nầy chúng tôi xin chia buồn cùng tang-quyến và tiếc cả những ai đau đớn vì tin buồn nầy.

L. T. T. V.

Nạp không bán chịu vì tên Nhờ không có tiền

Các nhà chức trách còn đang mở cuộc điều-tra

SỞ CANH-NÔNG NAM-KỲ NÓI VỀ CÁCH TRỒNG BẮP TRONG XỨ NÀY

Trồng bắp mùa mưa và mùa hạn

Về sự trồng Bắp thì công việc làm về mùa mưa không giống với cách làm mùa nắng, bởi vì mùa mưa thì người ta trồng đặng nhiều chỗ, còn mùa nắng thì ít chỗ trồng được nên phải trồng thế nào cho cây Bắp có nhiều trái.

I—Trồng Bắp mùa mưa

a) Lựa chọn đất. — Những chỗ đất không đặng xốp (đất giồ), đất sét, khó cày bừa thì Bắp lên không tốt.

Phải trồng trên những chỗ đất hơi xốp, có nhiều phân, nhứt là nhiều chất « đạm » (azote) và dễ cày cuốc.

Đất phèn thì trồng Bắp không được.

Miếng đất để trồng Bắp phải đào mương đặng cho nước chảy ra, nếu không thì khi trời mưa nhiều nước ứ lại làm thối rễ cây Bắp phải chết.

b) Cách dọn đất.— Phải cày hai lần, một đường ngang, một đường dọc và bừa một vài bận.

Người mình thường chỉ cỏ đốt ra, cỏ, cho mặt đất sạch, rồi cuốc từ lỗ mà tỉa Bắp làm như vậy thì mau, trồng được nhiều, nhưng cách đốt đó làm cháy hết phân nhiều chất đạm trong đất.

c) Bón phân.— Nói mấy việc làm lâu sạ, tuy mỗi năm đường đặc đất phù-sa bởi vào làm cho đất thêm tốt, nhưng là một thứ cây rút phân rất nhiều, nên cũng cần phải bón phân, như phân súc - vật, phân hóa học.

Hiện thời thì giá Bắp cao, cho nên việc bỏ phân cũng là một sự lợi.

Tôi khuyên mấy người trồng Bắp nên bón mấy thứ phân sau đây, và một mẫu đất phải:

Chất lưu - hoàng (sulfate d'ammoniaque) 150. 250 ki-lô.

Chất phốt-phát (superphosphate) 300 ki-lô.

Chất dám-sa (chlorure de potasse ou sulfate de potasse 100 ki-lô.

Bón thêm phân súc vật «mỗi mẫu 6 thước chuôn » cùng phân tro. » Bỏ phân theo hàng Bắp hay là trong mấy lỗ tỉa Bắp.

d) Cách lựa giống. — Trong lúc tỉa bắp, lựa những trái đều đạm, hột no đủ mà để giống. Trái bắp ở gần phải phơi cho thiệt khô rồi để vô trong một cái mái hay là một cái khạp và đậy cho kỹ lưỡng, cho khỏi bị sâu mọt ăn.

Thứ « bắp-te » hột vàng hay là đỏ thì bán ra ngoài quốc được giá hơn.

e) Tỉa bắp.— Cây bắp mới lên nếu gặp những đám mưa to, sẽ làm cho nó trôi gốc, đất ẩm-ỷ quá cũng làm cho thối rễ của nó.

Bởi vậy phải tỉa bắp về cuối tháng 8 nay là đầu tháng tư Annam. Nếu tỉa sớm quá thì sợ bị hạn, còn muộn quá lại sợ đến lúc bắt trái gặp mưa thì việc hại, phơi phương hai khó khăn.

Trước khi tỉa bắp phải ngâm hột giống trong nước ấm ấm được 48 giờ hay là ít ra cũng 24 giờ.

Tỉa lỗ. — Tỉa bắp, thưa từy theo đất xấu tốt. Thường thường thì nên tỉa lỗ nầy cách lỗ kia từ 3 tấc, 3: 5 tấc, hàng nầy cách hàng rồi từ 8 tấc tới 1 thước.

Mỗ lỗ sâu chưng 2,3 hột.

Đất không xốp thì lấp hột bắp chừng 3, 4 phân sâu, còn đất xốp thì 7, 8 phân.

Đất tốt « đất cốn » thì một mẫu dùng chừng 20, 25 ki lô hột giống đất xấu đất gò thì phải 35, 40 ki-lô.

Bắp lên rồi phải ngắt bớt mấy cây yếu ớt, để lại mỗi một lỗ một cây mà thôi.

Tỉa hàng: Cây bừa rồi thì lấy cuốc mà mở hàng ngay nhau và cách khoản đều nhau. Trong một hàng, bỏ hột bắp cách nhau chừng một tấc rưỡi 2 tấc. Bắp lên rồi phải nhổ bớt, để lại trên mỗi hàng cây nầy cách cây kai chừng 3, 4 tấc, tùy theo đất xấu tốt.

Cách sản sóc đám bắp. Làm cỏ phải làm cỏ cho thường, cho đất đăng sạch vung gốc cây bắp, làm cho được 2 tất thì vung gốc lần thứ nhứt cho chắc gốc. Cao được 5 tấc thì phải vung gốc lần thứ nhì nữa.

Ngắt ngọn: cây Bắp ra trái rồi, lúc ngọn (cờ) nó khô thì phải cắt ngọn nó, cắt trên trái bắp ngọn một lóng.

Đề trái: đất xấu thì mỗi cây để 1 trái, đất tốt thì mỗi cây 2 trái.

g) Hái trái. — Tỉa bắp chừng ba tháng rưỡi thì trái nó già (chinh).

Trái Bắp già là khi nào cây lá nó trở nên vàng, vỏ trái Bắp khô, trắng, râu Bắp đen và dòn.

Phơi Bắp là việc cần yếu. Phải phơi cho kỹ lưỡng, cho khô, đừng để Bắp ướt, lên mốc meo làm cho Bắp xấu, phải mất giá.

Phải phơi trên giàng làm bằng re, có vỉ đem vô ra được.

II. — Trồng bắp mùa hạn

Cây Bắp sợ nắng hạn làm khô nẻ đất, mà có nước ứ lại nhiều cũng không được.

Tỉa Bắp trong tháng 11, tháng chạp tây thì khỏi e ngại về việc nước ứ lại nhiều, nhưng trái lại phải lo làm sao cho đất còn được yêm thì cây Bắp mới lên được.

a) Lựa chọn đất. — Phải lựa những đất còn ướt cho đến khi cây bắp có trái, nghĩa là trong 3 tháng sau khi tỉa bắp, nhưng đất nầy cũng không được ẩm-ỷ quá, bởi vậy mùa hạn thì đất trồng bắp được, không có nhiều.

b) Dọn đất.— Dọn đất là cốt ý làm cho xốp đất mặt nát như vầy ra một là làm cho nước ở dưới đất khỏi bị nắng rút lên, hai là làm cho nước đọng lại trong đất để nuôi cây Bắp.

Vậy thì phải cày bừa, nhiều bận và phải làm cho kỹ lưỡng. Trong mùa hạn rơm, cỏ ít, trâu bò ăn không phủ phê, phải mất sức, cày kéo không được mạnh khoẻ bằng mùa mưa, bởi vậy thà trồng ít đất mà kỹ lưỡng, còn hơn trồng nhiều mà phải sự tất bét.

Tỉa Bắp. — Tỉa bắp mùa hạn thì tỉa hàng tốt hơn là tỉa lỗ, cũng không có ảnh hưởng nhiều về hoa lợi cho bằng công việc dọn đất.

Đất cày bừa rồi thì dùng cuốc mà móc hàng, hàng rãy cách hàng kia chừng 1 thước. Nếu tỉa bắp trong lúc trời chưa dứt mưa thì móc hàng cao cao cho khỏi nước ứ lại tỉa nhằm tháng chạp tây thì phải móc hàng sâu lối 1 tấc đặng cho rễ bắp ăn sâu đặng. Cũng phải ngâm hột giống trước khi tỉa. Tỉa rồi lấp đất lên; trời còn mưa thì lấp cứng bằng mặt, còn nắng hạn thì lấp sâu 1 tấc.

d) Sắc-xới đám Bắp. — Khi cây lên được 2, 3 lá phải nhổ bớt, để lại những cây cứng cá, cây nầy cách cây kia chừng 3, 4 tấc tùy theo đất tốt xấu. Không nên để mốt gỗ 2 cây.

Rồi thì xới đất hai bên hàng Bắp cho nhỏ, và lấn lấn lấp đất cho đầy.

Cây Bắp lên được một tấc rưỡi, 2 tấc thì vung đất cho nó cứng gốc. Phải thường thường làm cỏ cho sạch, vì nếu cỏ có nó sẽ rút hết nước dưới đất không còn cho cây bắp chớ.

Khi cây bắp lên cao được bốn tấc thì vung gốc lần thứ nhì, cao được 6 tấc lại vung gốc một lần nữa. Nếu mình có rơm ra hoặc cỏ lát khô thì nên đem tủ trên mặt đất đám bắp cho yêm đất.

Trời mưa rồi, nắng lại thì lớp đất mặt phải khô đính cứng lại. Phải lấp cuốc, hoặc bừa-rẽo mà bằm lớp đất khô nầy nhỏ ra. Bằm nhỏ lớp đất mặt đây là giữ cho nước dưới đất lâu bị nắng rút, và cây bắp sẽ có trái nhiều.

Một nhà trồng được nhiều ít là tùy theo số nhơn công của mình.

Bắp ra trái rồi phải chặt ngọn.

Khi trái bắp gần hết sức lớn thì phải lột lá, nhưng phải lột cho vừa chừng, không nên lột nhiều quá.

Đất yêm mặt thì để mà hái trái.

e) Hái trái. — Trồng Bắp mùa hạn thì hái trái cùng trong lúc nắng, bởi vậy việc hái bắp và phơi rất dễ dàng.

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Hossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

Etude de Mes Michel VABOIS et Robert FERLANDE
Avocats à la Cour d'Appel Saigon, 43 Bd Bonnard, Saigon

Vente sur saisie-immobilière

Au plus offrant et dernier enchérisseur

en l'audience des criées du Tribunal Civil de 1re Instance de Saigon, séant au Palais de Justice en ladite ville

D'un lot d'immeubles

Sis au village de Binh-hòa-xã, canton de Bình-trị-Thượng, Giadinh

L'adjudication aura lieu

Le Jeudi 24 Mars 1938

A 8 heures du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'aux requête, poursuite et diligence du sieur K. M. K. R. M. Ramanechetty, ex-banquier, demeurant ci-devant à Saigon et actuellement à Gladinh.

Ayant pour conseils Mes Michel Vabois et Robert Ferlande, Avocats à la Cour d'Appel de Saigon, y demeurant 48, Boulevard Bonnard.

Et suivant procès-verbal de M. Charles Lair, clerc assermenté de M. Pierre Cocogne, huissier à Saigon, en date du 30 Novembre 1937, enregistré, visé et transcrit au Bureau des Hypothèque de Saigon, le 10 Décembre 1937, volume 63, N° 22, il y été procédé à la saisie-réelle des immeubles ci-après désignés appartenant au nommés Nguyen-v-Nhieu, Nguyen-van-Ty et à dame Nguyen-thi-Dau.

Que les formalités de publication du cahier des charges ayant été remplies à l'audience des Criées de vacation du dix sept Février 1938, dudit Tribunal, le Tribunal a, par jugement dudit jour, fixé l'adjudication au Jeudi Vingt-quatre mars mil neuf cent trente-huit.

Qu'en conséquence, et sur les poursuites dudit sieur K. M. K. R. M. Ramanechetty, il sera procédé le Jeudi Vingt-quatre Mars mil neuf cent trente-huit à huit heures du matin, à l'audience des Criées du Tribunal civil de première instance de Saigon séant au Palais de Justice en ladite ville, à la vente aux enchères publiques, au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont suit la désignation :

Désignation des immeubles à vendre :

Lot unique :

1 Une parcelle de terrain d'habitation, sise au village de Binh-hoa-xa, canton de Binh tri - thuong, province de Giadinh, d'une contenance de huit ares, quarante centiares (0 ha. 08 a 40 c.) inscrite au dia-bô dudit village, au nom de Trân-thi-Nganh, sous les numéros 998 d'inscription à l'ancien registre, 28 du plan de la description des champs 9ème feuille et bornée :

Au Nord par lot N° 22-20.
Au Sud par lot N° 17.
A l'Est par lot N° 19.
A l'Ouest par lot N° 24-20.

2° Une parcelle de rizière, sise au même village, d'une contenance de Neuf ares, quatre vingt-cinq centiares (0a.09a. 85 c.) inscrite au diabô dudit village, aux noms des époux Ng v Nhiệu et Trân thi Nganh, sous le n° 16 du plan de la description des champs. 11è feuille, et bornée :

Au Nord par lot n° 17.
Au Sud par limite de la 10ème feuille.
A l'Est par limite de la 10ème feuille.
A l'Ouest par lot n° 17

3. Une parcelle de terre en nature de jardin, sise au même village, d'une contenance de quarante-cinq ares quaranta centiares (0 h 45a 40 c.) inscrite au diabô dudit village, aux noms des époux Ng van Nhiều et Trân thi Nghanh ou Nganh, sous le n° 17 du plan de la description des champs. 11ème feuille) et bornée :

Au Nord par les lots Nos 62-19 et 20.
Au Sud par le lot N° 15.
A l'Est par le lot N° 16 et limite 10ème feuille.
A l'Ouest par les lots numéros 10 et 18.

Il existe sur cette parcelle de terrain une paillotte.

4 Une parcelle de rizière sise au même village d'une contenance de Six ares, quatre centiares (0a. 06a. 04c.) inscrite au diabô, dudit village aux noms des époux Nguyen-v-Nhiều et Tran-thi-Nganh, sous le N° 18 du plan de la description des champs, (1ème feuille, et bornée :

Au Nord par les lots N° 19, et 62-19.
au Sud par le lot N° 17.
A l'Est par le lot N° 17.
A l'Ouest par les lots Nos 10 et 21.

Les dits immeubles sont imposés au rôle de la propriété foncière de la province de Giadinh aux noms Ng v Nhiều et de la dame Tran thi Nghanh.

Purge

Il est en outre déclaré conformément à l'article 696 du Code de procédure civile modifié par la loi 21 Mai 1858 que tous ceux du chef desquels il pourrait être prix inscription pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Mise à prix :

Outre les charges, clauses et conditions énoncées au cahier des charges, dressé par Me R. Ferlande, avocat à la Cour d'Appel de Saigon et déposé au Greffe du Tribunal de Saigon, les enchères seront ouvertes sur la mise à prix de :

Lot unique
Cent piastres, ci 100$00

Fait et rédigé à Saigon, par l'Avoué poursuivant et soussigné le Dix-neuf Février mil neuf cent trente-huit.

Signé : R. PERLANDE

BA NGÀY VUI NHỨT
Trong năm Mậu-Dần 1938

Hội - chợ Sadec

Nhằm 25, 26 và 27 Février 1938 là ba ngày vui nhứt của

Thanh-niên Nam Nữ, các bực lão thành ? Tao-nhân, Mặc khách và quí vị Thương-gia, Công-nghệ, v. v.

Hội chợ Sadec

Có cuộc đấu-xảo nữ - công của Phụ-Nữ, có tiếng là đẹp đẽ và khéo nhứt ở trong xứ ;

Hội chợ Sadec

Sẽ là nơi Không hẹn mà gặp của Nam-thanh, Nữ-tú, là chỗ tụ họp của các sắc dân miền Hậu-giang

Hội chợ Sadec

Sẽ lập trong một Huê - viên rất tinh-tú, rất nên thơ và có nhiều gian-hàng cất theo phép kiến trúc lối tân và mỹ-thuật.

Hội chợ Sadec

Ban đêm dưới ánh chiếu của ngân Hằng muôn tia của Thủy-lue và đèn màu treo khắp cả tàng cây sẽ là cảnh thần-tiên dưới thế.

Hội chợ Sadec

Sẽ có Tam-Tang thánh kinh đàng đó, Tôn-ngộ-Không đánh 72 động, Phật Thích - ca thuyết - pháp, có Lương di bi-mật, đấu-xảo y-phục đờn ca, đờn bầu, có hát thuật, có Huê-đăng, cộ Bảy-bang và nhiều cuộc vui độc nhứt vô nhị nữa.

Hội chợ Sadec

Sẽ là một dịp vui lắc eo, bỏ qua rất uổng.

Kính mời Quí vị Thương gia, kỹ-nghệ gia thợ thuyền lượng về việc mướn gian hàng

Kính mời Đông bào đến dự hội

Thay đổi : M. Lương-văn-Mỹ,
Ingénieur Chef de Subdivision
des Travaux-Publics
à Sadec.

L. T. S chúng tôi tưởng cả đồng Thương-gia và kỹ-nghệ gia ở các nơi cũng nên nhơn lấy dịp này đem đủ các thứ hàng hóa và sản-vật của mình đến lại Hội-chợ, trước để bán buôn, sau làm quảng-cáo cho nhà buôn và kỹ-nghệ của mình, lẽ rõ ràng là nhứt cử mà lưỡng tiện vậy.

Enregistré au 3e Bureau de Saigon, (A. J) le 21 Février 1938, folio 15, case 1.

S'adresser pour tous renseignements :
1° — à l'Etude de Mes M. Vabois et R. Ferlande, Avocats à la Cour d'Appel de Saigon, y demeurant 43 Bd. Bonnard.
2° — au Greffe du Tribunal de Saigon où est déposé le Cahier des charges.

Lời rao

Cho qui vị rỏ :

Đến ngày thứ năm 24 Mars 1938, tám giờ ban mai sẽ giảo giá bán phát - mãi tại tòa sở Saigon.

1 Một sở thổ cư tám sào bốn chục cao (0 ha. 08 a. 40 c.)

2 Một sở ruộng chín sào, tám mươi lăm cao (0 ha. 09a. 85 c.)

3 Một sở vườn bốn mươi lăm sào hốn chục cao (0 ha. 45 a. 40 c.)

4 Một sở ruộng sáu sào, bốn cao (0 ha. 06 a. 04 c.)

Bốn sở đất trên đây đều tọa lạc tại làng Bình-hòa-xã (Gò Bình - trị - thượng, hạt Giadinh, của Nguyễn - văn-Nhiều và Trần-thị-Nghanh gọi Nganh đứng bộ.

Hồn ở nơi nhập lại làm một hiệu ra giá :

Một trăm đồng 100 $ 00

Làm tại Saigon, ngày 19 Février 1938, do quan Trưng-sư ký tên dưới đây :

Ký tên : R. PERLANDE.

Muốn hỏi đến chi, xin do nơi : 1° Phòng án - quan Trưng-sư Vabois và Ferlande, ở Saigon, 43, đường Bonnard.
2° Phòng quan Lục-sự tòa - án Saigon là nơi có đủ giấy tờ.

Cũng vì đi rình ăn trộm

Biênhòa. — Từ hôm chưa Tết, tới Tết rồi, chỉ những nay lẻ là thôi kỳ Đạo chích thạnh-hành, nên đâu đâu cũng có hiện trộm khá khuấy.

Vì trong nhà có dư đôi chút ít, ông Trần-văn-S. 52 tuổi, Một tiểu điền-chủ quán làng Tân-lương cũng phải thức mỗi đêm để giữ gìn nỗi gạo. Đêm nào, ông cũng cùng với hai người con trai là Hải 13 tuổi và Qui 19 tuổi, đi canh tuần chung quanh nhà sau khi trăng lặn.

Đêm 9 Février, vào hồi 1 giờ khuya, ba cha con nghe chó sủa nên cầm hèo chia nhau đi rình ba phía. Hết trong vườn tới ngoài đường gần đó, sẵn bên đường có lỗ trâu chung ngang ông S... cập rơi ngồi đó núp, còn anh Hải cũng xách roi đi luồng theo đó mà coi động tịnh.

Khi đi ngang qua chỗ ông S... ngồi núp bởi không có nói trước anh Hải không biết, và thấy dáng người rụt rịt trong bụi, anh tưởng kẻ gian tế ngoài rình, tính xuống tay trước là hơn anh mới ấy hết thần-lực, nhắm ngay bóng ấy mà đánh một roi thật mạnh.

Liền đó có tiếng la chết tôi rồi, anh Hải nghe tiếng ông S... Anh bủng rủng biết anh đánh lầm cha, liền đến rọi khiên ông S... vào nhà thì nơi ngực ông sưng to lên một cục và ông tức nói chẳng ra tiếng, nằm thiêm thiếp

Lo thuốc cứu cấp đến sáng ông mới lai tỉnh. May là đêm chớ phải anh Hải đập một cây thì ông S... chết rồi còn gì

K. L.

BÊNH RUN
nhất-định chữa khỏi bằng thuốc
Tœnifuge Français
của quan dược sĩ DUHOURCAU
là thứ thuốc rất nhạy mà rẻ tiền nhất.
chỉ 12 viên là khỏi không cần thuốc xổ.
Nhà bán thuốc cho bán Thuốc-Bán tại chầu LEGOUX Frères
6, Rue Louis-Blanc, LA GARENNE Seine

Giấy số của Tuần-lễ nhi-đồng

Theo nghị định của quan Thống đốc Namkỳ đề ngày 11 Février 1938 cho phép Uỷ - ban tổ - chức «Tuần-lễ nhi-đồng» mở một cuộc xổ hồ để lấy tiền giúp vào ngân quỹ những hội bảo trợ hài-nhi, như « Entr'aide maternelle », « Amis de l'Enfance », « Sainte enfance », « Crèche de Gò-vấp », « Crèche de Thủ - đức » vân vân.

Sẽ in ra 100 000 vé, giá mỗi vé à 0p.50.

Tiền trúng cả thảy là 20.000 đồng, chia ra như sau nầy :

Số thứ nhứt	10 000
— nhì	4.000.
— ba	3.000.
— tư	2.000.
— năm	1.000

Ngày xổ nhứt định nhằm 15 Mai 1938 tại dinh xã tây dưới quyền kiểm soát của ông Hội-trưởng Uỷ-ban trung - ương chấn tế xã hội và nhiều vị nữa như quan quận-trưởng Saigon-Cholon xã lấy và người hội viên của « Tuần - lễ nhi-đồng ».

AVIS AU PUBLIC

Etude de Maitre Frédéric CONDAMY,
Avocat à la Cour. — 182, rue Pellerin, à Saigon

VENTE SUR SURENCHÈRE DU DIXIÈME

des biens dépendant de la faillite du sieur Somassoundiramechetty, prêteur d'argent, à Saigon et à Soctrang

Au plus offrant et dernier enchérisseur:

En l'audience des saisies-immobilières du Tribunal Civil de Saigon séant au Palais de Justice en la dite ville rue Mac-Mahon

L'ADJUDICATION AURA LIEU

LE JEUDI 17 MARS 1938

à 8 heures du matin

procédure :

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'en vertu d'un acte dressé au Greffe du Tribunal de 1ère instance de Saigon, le 29 Octobre 1937, enregistré, contenant déclaration de surenchère du dixième fait par Monsieur Hilaire (Marie-Joseph), déclaration validée par jugement du Tribunal civil français de Saigon, en date du 9 Décembre 1937, jugement confirmé par arrêt de la Cour d'Appel de Saigon, en date du 31 Décembre 1937 ;

Et en exécution d'un jugement rendu le 17 Février 1938, lequel a fixé le jour de la vente.

Et aux requête, poursuite et diligence dudit M. Hilaire (Marie-Joseph) demeurant à Saigon, 2 rue Chemin des Dames, élisant domicile à Saigon 182 rue Pellerin, en l'étude de Maître Frédéric Condamy, avocat à la Cour d'Appel de Saigon.

En présence de :

1° M. A. F. Decoly, remplaçant Me G. Marchesson, syndic-liquidateur à Saigon, ledit M. Decoly demeurant à Saigon, 208 rue Mac-Mahon, pris en sa qualité de syndic de l'union des créanciers de la faillite N. R. S. M. Somassoundiramechetty, prêteur d'argent à Saigon et à Soctrang.

2 Somassoundiramechetty ci-dessus dénommé et qualifié actuellement en faillite,

3° N. Alagappachettyar, propriétaire demeurant à Saigon, N° 29, pris en sa qualité d'adjudicataire des deux lots d'immeubles ci-après désignés suivant jugement rendu le 14 Octobre 1937, par le Tribunal Civil de Saigon, ledit Alagappachettyar ayant pour Conseil Maître Giacobbi, Avocat à la Cour d'Appel de Saigon, y demeurant, 22 boulevard Bonnard ;

Il sera procédé aux lieu, jour et heures sus-indiqués à la nouvelle adjudication des immeubles ci-après désignés :

Désignation des biens à vendre :

Premier lot :

Immeuble N° 203 de « Saigon-Khanhhoi »

Un terrain d'habitation de forme trapézoïdale situé à Saigon-Khanhhoi d'une contenance de O ha. 30 a. 07 c. 50 et bornée, au nord par immeuble immatriculé sous le N° 165, à l'est par immeuble immatriculé sous le N° 168, au sud par immeuble immatriculé sous le N° 168, et à l'Ouest par immeuble immatriculé sous le N° 188;

Deuxième lot :

Immeuble N° 285 de « Saigon-Gallieni »

Un terrain de forme polygonale irrégulière sur lequel sont édifiés des paillotes, situé à Saigon-Gallieni, rue Louvain, d'une contenance de Cinq mille six cents six mètres carrés (5606m²) et borné, au nord par les immeubles 286, 280 et 281, à l'est par les immeubles 281 à 284, au sud-ouest par la rue de Louvain, au nord-ouest par l'immeuble 286.

Mise à prix :

Premier lot	2.200 $ 00
Deuxième lot	6.600 . 00

Enchère générale

Le poursuivant aura la faculté de réquérir la réunion et la remise en vente des immeubles en un seul lot sur une mise à prix égale à la somme des prix des adjudications partielles.

Fait et rédigé à Saigon, par Me Frédéric Condamy, avocat à la Cour, le vingt-et-un février mil neuf cent trente huit.

Signé : Frédéric CONDAMY

S'adresser à l'étude de Maître Frédéric CONDAMY, pour tous renseignements concernant cette vente, et notamment pour connaître les clauses et conditions de la vente, ainsi que les charges et accessoires.

Lời rao

Cho qui khách đặng rõ :

Đến ngày 17 tây tháng ba tây năm 1938 (17 Mars 1938) đúng tám giờ ban mai, sẽ giảo giá bán tại tòa sở Saigon, hai lô đất, tọa lạc tại Saigon.

Sở thứ nhứt...	2.200$00
Sở thứ nhì.....	6.600.00

Signé : Frédéric CONDAMY

Quận-chúa làm dinh điệu cho nghệ thợ bạc, đặng nhà vua và hoàng - hậu, các quan hầu đến iếng lại chợ mới Namvang

---

Ai muốn biết rõ về điều lệ về ruộng bán nhà, xin do nơi phòng quan trưng sự Frédéric Condamy, 182 rue Pellerin à Saigon.

ĐẠI - LÝ ĐỘC - QUYỀN
Compagnie OPTORG — Saigon

TẬP «SƯ-PHẠM HỌC-KHOA»

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đóng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nếu thấy nhận giùm gởi cho bổn-quán, những số bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5 %.

PHARMACIE PRINCIPALE

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ
các toa thuốc của các quan Đốc-tơ!

VẬY XIN QUÝ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước qui vị một cách mau-mắn và vui-vẻ

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quý vị ở Lục-Tỉnh gởi thư đến mua thuốc, thì chúng tôi vẫn lãnh thi hành, giá thuốc tính rõ mười phân lại không tính Port-de-poste.

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

của ông

NGUYỄN-VĂN-KHAI

MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL

Giá mỗi cuốn 2$50

DOCTEUR **NG.-TẤN-BỞM**

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon - 63 Rue Mac Mahon - Saigon

Téléphone : 20.652

GIỜ COI MẠCH :

SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 8 giờ tới 6 giờ

MẢY BẢN ĐỒ

Phỏng dịch phim TROLKA.

(Tiếp theo)

Sau chàng ôn tồn bảo Georgina :

— Thôi mợ ơi, câu chuyện đã như thế thì dù mợ có điếc mốc tôi đến đâu cũng thế thôi. Chúng ta đừng cãi nhau chi nữa cho mất thì giờ. Chúng ta phải đi xuống uống nốt cà - phê không để họ chờ sao cho tiện.

Một hôm, Steinberg ngồi một mình trong buồng, chàng ngẫm nghĩ, chàng không ngờ một thiếu phụ như Georgina mà lại có được một tâm hồn thẳng thắn đến thế và chàng nghĩ mưu kế làm thế nào mang được những bản đồ kia sang giao cho bọn Hoa-kiều hiện họ đang ngụ tại nước Schécoslovaquie (Tiệp khắc) bây giờ. Các nơi bây giờ, nhất là ở các biên thùy các nhà chức trách lất phất để ý đó bắt nàng thì rất cẩn thận. Thì chắc chắn chàng không thể nào mà mang đi thoát được, mà ngày chàng hẹn đã đến rồi. Nếu chậm trễ thì khó lòng mà ở yên với họ. Bây giờ chỉ có một cách mang đi được dễ dàng là bảo vợ chàng là Georgina vì Georgina là con gái đại-tá zagloba, tất ở các đồn, các tỉnh ở biên thùy thì các nhà chức trách còn ai lạ mặt, như vậy nàng có thể đi lại dễ dàng. Mà bây giờ tự nhiên bảo nàng đi, đời nào nàng làm điều ấy. Chỉ có một kế làm được cho nàng đi là bắt thằng con riêng của nàng là Stasik giao cho người mang sang bên ấy. Thế tốt nàng nhớ con nàng, nàng muốn gặp được con nàng thì bảo gì nàng cũng phải theo.

Sau khi một hồi lâu ngồi nghĩ mưu kế, sau một cái gật đầu tỏ ý là được, nhân tiện gặp lúc Georgina đi chơi vắng. Steinberg liền bắt cậu Stasik giao cho một người đàn bà Trung-hoa tên là Eou sen bảo mang sang để ở chỗ bọn Hoa-kiều kia ở bên nước Tiệp-khắc (Schécoslovaquie).

Lúc trở về, Georgina không thấy cậu bé yêu quí của nàng là Stasik đâu cả, nàng liền hỏi Steinberg :

— Con đâu hả cậu ?

— Con ấy à ? Nó đã bị một người Trung-hoa bắt cóc mang sang Tiệp khắc rồi.

Được tin đau đớn ấy, nàng kêu khóc vang trời.

— Thôi mợ đừng kêu khóc nữa, vì mợ không phải lo, thằng Stasik ở bên ấy nó cũng được người ta trông nom, nuôi nấng tử tế mà có phần lại cẩn thận hơn ở nhà. Bây giờ mợ muốn tìm thấy nó thì cũng chẳng khó gì. Tôi có một cách.

— Cách gì ?

— Có một cách là mợ nghe tôi, mang những bản đồ nầy giao cho nó ở bên ấy, rồi tôi sẽ viết theo một bức thư bảo họ phải trả lại con cho mợ ngay. Như vậy thật là nhất cử lưỡng tiện: mà được gặp con và giúp cho tôi được công việc khó khăn ấy.

— Vâng. Cậu đưa tôi, rồi tôi sẽ mang đi.

Hai vợ chồng Steinberg vừa bàn định với nhau song thì từ ở ngoài cổng biệt thự đại tá zagloda và một tên xích đồng mặc một sĩ quan binh phục chỉnh tề. Người nầy là đại uý Bjevsky người đã cởi chiếc phi cơ đi dò quân gian. Chẳng may trong lúc hai bên đánh nhau, Bjevsky bị thương nằm quê ở trong chiếc phi cơ vỡ tan tành. Vì thấy như phế, liền vực về biệt thự riêng của zagloda Bjevsky ở riêng một buồng nằm điều trị.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250.000 đồng bạc

Sáng lập năm 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 61

Dây thép : CREDITANA-SAIGON

Dây thép nói : SAIGON — 21.826

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sẵn thăng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

Công-ty cho vay thế chưng về Quốc-trái Đông-Pháp, về Quốc-trái Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những vé quốc-trái và nhận đó số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kẽm, để cho bá tánh mượn dùng. Xin quí vị lấy đến hội-quán hay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết kiệm ấy.

(Về đường chuyên khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Tôn chỉ của bổn hội : LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN :

Chánh hội trưởng : HUỲNH ĐÌNH-KHIÊM, (cay ngôi đã từ lộc).
Phó hội trưởng : M. TRẦN-TRỊNH-TRẠCH, (được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)
Hội viên : Dr BIAILLE de LANGIBAUDIÈRE,
« M. Denis LÊ-PHÁT-AN,
« M. LƯU-VĂN-LANG,
« Dr NGUYỄN-VĂN-THINH,
« Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN,
« Dr TRẦN-NHƯ-LÂN,
« Mr TRỊNH-ĐÌNH-THẢO,
« NGUYỄN-THÀNH-LIÊM.

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ

Chánh hội trưởng : M. TRƯƠNG-TẤN-VI,
Quản lý hành sự : M. NGUYỄN-TẤN-VĂN,
Hội viên : M. BÙI QUANG-CHI,
« M. ĐẶNG-VĂN-DẦN,
« M. Alexis THÁI V. LÂN,
Tổng-lý : M. Paul LÊ VĂN-GÔNG

Kermesse

Hội - chợ Trà - cú

Năm 1938, trong tỉnh Trà-vinh chỉ có Trà-cú được phép lập hội chợ để lấy tiền làm các việc phước thiện.

Lần thứ nhứt mới có Kermesse tại Trà-cú, công - chúng ắt hoan nghênh nhiệt liệt, cho nên ban trị sự định tổ-chức liệt-lạp trưng bày rất nhiều cuộc vui chơi mới lạ trên một miếng đất rộng rãi có sẵn hồ có cây cối rườm rà mát mẻ lắm.

Hội chợ Trà-cú sẽ mở cửa ba bữa 17, 18 và 19 Mars năm 16, 17, 18 toàng lai Annam.

PHÒNG COI MẠCH

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Lương-y bổn-quốc trị sĩ

Médecin libre

GIỜ COI MẠCH :

Sớm mai.. de 7 h. à 10 h
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h

30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIADỊNH

COLLYRE VERT

du Docteur MOTAIS
contre les conjonctivites et le Trachome

THUỐC ĐAU MẮT
Nước xanh
của Bác-sĩ
MOTAIS
Trị những chứng đau mắt lòng-cầm và đau mắt trứng-cá (Trachome)
0$30

眼科醫士莫茹
治眼痛各症功效如神
每瓶售價式元毫五分

En Depôt
Grande Pharmacie de France
111-113 Rue Catinat
En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

Quán-chủ bán hột xoàn mới và đồ nữ trang tân thời ở ngay hông chợ mới số 21 đường Amiral Courbet Saigon gần các bến xe đò Lục tỉnh, gần gare Saigon Hanôi, ngay giữa châu thành Saigon.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kè nghiệp

Sáng lập từ năm 1900

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đã thử máu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.

Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thư hỏi bản giá mới bổn hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắt : *(Adresse télégraphique :)* MASACAMO. — SAIGON

VÔ RA THONG THẢ

bảng ở đường L. Lacouture. — Chodui gần trại lính tập Ô-ma

Độc báo mà không đọc tờ « Nói-giới thương », là người chưa từng đọc báo

CLINIQUE MÉDICALE

DOCTEUR PHAN-TẤN-THIẾT

Ex assistant en dermato syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris

Trị các chứng bịnh và yếu trị các chứng bịnh đờn bà, bịnh máu gân đau xương, bịnh huê liễu kinh niên

Pulmocid là thứ thuốc trị ho lao rất công hiệu
PULMOCID A 1$50
PULMOCID B 2$00
Có bán tại các nhà thuốc Tây

Hỏi tại: Grande Pharmacie de France, Rue Catinat N° 109 và 113 một tấm chương trình Pulmocid có nói rõ chứng bịnh ho.

XUÂN 1938

Cho quý Bà, quý Cô, quý Ông

Trường xe hơi

84 — 86 bis, đường Legrandière — Téléphone 20.426 — SAIGON.

Về M. Trịnh-hưng-Ngẫu chủ trương, tổ chức những cuộc du-lịch đi xem thắng cảnh trong xứ và những xứ lân cận.

Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ — Trung-quốc — Nhựt-bản — Ai-lao — Cambodge — Cao-miên — Lào — Siam — Nam-dương quần-đảo — Mã-lai — Ấn-độ và Âu-châu.

Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được giá đặc biệt cho quý khách.

Quí vị muốn thử thời vận mua mấy kèo nhỏ

0$30 mua vé số của hội A.M.E.L.A.C.

SẼ ĐƯỢC TRÚNG

1 số	4000$00
1 số	2000.00
4 số	1000.00
5 số	500.00
10 số	100.00
50 số	20.00
100 số	10.00

Có gởi bán kíp nơi.

Lãnh bao có cam-đoan nhiều do nơi M. BÙI VĂN PHƯƠNG ở Saigon

Quý thương

Đang từ 8 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
Ngày lễ và thứ bảy chỉ tiếp từ 8 giờ đến 10 giờ
Chủ nhật đóng cửa
Sáng từ 8 giờ đến 9 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 4 giờ
Bùi Văn Phương

Phòng Văn Biện-Sự

Phan-v-Thiết

Cử nhơn luật, Tốt nghiệp, cao đẳng thương học Pháp quốc

Mỗi lần chỉ vẽ một khoản pháp luật giá 5 đồng; làm đơn trạng, ý đoán, lời kết luận (conclusions, mémoire, ước, tờ trương phản v.v. cũng cho nạp với quyền lợi của mình khỏi sợ thất bát về sau, thì tính riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thơ nói cho rành và gởi số bạc theo

Cô bán: An Tòa Hộ (sách cật nghĩa lý và kinh nghiệm lục hộ Annam) giá 1$50

Luật làng tổng (được quan Thống-đốc Pagès cho là rất cần kíp cho hương chức) giá 0.70

Luật lao-động (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-dương) giá 0.70

CHUYỆN NGẮN

Hai bức thơ hay là tiền

Tặng chị Bích-Vân.
Biết có can đảm hy-sinh đi-tình.

Bạc-Liêu 1938

Em Bích vân

Cho đến hôm nay em vẫn lầm rằng sự bỏ mất ấy vẫn chưa ai hay, nhưng em lầm, và em sẽ không còn ân hận vì anh đã tha thứ cho em rồi.

Em Bích - vân ơi! Ái-tình của chúng ta chỉ có chúng ta biết, vì chúng ta là hai kịch-sĩ chánh đóng tuồng.

Thế thì em đã biết được sự đau khổ của anh, của người đau khổ nhứt trong những người đau khổ trên đời. Sau đây anh xin giải rõ cho em biết tất cả cơ sự vậy ra!

Em ôi! anh cùng vầng dinh ninh sẽ cùng em chung hoa khúc tơ lòng. Nhưng một hôm, em tưởng tượng một ngày cuối đông sang lạng.

Những lá vàng đã từ giã mùa đông lạnh để nhường chỗ lại cho những lá non, xang biết; bao trước xuân sắp về...

Em tưởng tượng trước cảnh tượng thiên nhiên đẹp đẽ, của một buổi chiều đông, trên chiếc bằng xanh một thiếu niên đang ngồi mơ mộng với một phong thơ vàng...

Khối nói em cũng biết, người ấy là anh! Đông đủ an dân để nói phong thơ ấy là một trái nỏm phá hoại cả lâu đài mộng tưởng của anh bấy lâu, nhưng anh dám nói phong thơ ấy là một tiếng sét đang trời giục anh về cõi đời hiện tại... và cũng vì tiếng sét ấy mà hy vọng anh, bấy lâu trở thành một đống vàng trong giấc mộng.

Bức thơ ấy là một bức thơ của một người bạn, một người đã được biết cuộc ái tình êm ấm của chúng ta cho, anh hay một việc tồi tệ của cha mẹ em làm...

Viết đến đây anh ngừng bút một phút để suy nghĩ, phải anh suy nghĩ một việc về «luân thường» nó ăn sâu vào óc, mọc rễ vào tim dân Việt-Nam ta, vấn đề hiếu thảo «Cụ Khổng đã dặc cho người đàn bà phải chịu «Tam Tùng» «Tứ-đức» một đứa con phải nghe lời cha mẹ, dầu cha mẹ bảo chết cũng không từ, mới phải là con hiếu? Vậy những câu «Quân, sử thần tử, thần bất tử bất trung, phụ sử tử vong, tử tử bất vong bất hiếu» ai dám bảo là đúng?? vì thế cho nên Nhạc-Phi chết vì của bị đời cho là «gian-trung» thì con chết vì nghe lời quấy của cha mẹ ai dám bảo là con hiếu?»

Còn riêng phần em, anh không trách em là con «không có hiếu» nhưng anh còn ngờ trong sự «hiếu» ấy nó có ẩn chút ít chi về «nhục dục» hay không?

Nhưng dầu sao, bức thơ nầy cũng chỉ là một bức thơ an ủi.

Trước khi ngừng bút anh xin lấy cả danh dự làm người mà thề rằng «anh đã tha tất cả lỗi cho em» và anh xin lỗi em vì anh đã làm mất của em mấy phút vô lý đọc bức thơ nầy, và vì sự lợi chung, anh đăng bức thơ của bạn anh gởi.

ANH CỦA EM
Cao-Hùng

(Còn nữa)

HÃY DÙNG THỨ SAVON

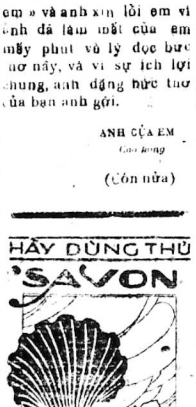

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị tận gốc khi mới ho sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ho bền lâu mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ động hiệu nghiệm, đã trừ cảng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Nhiều người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ có sự hiệu nghiệm rõ rỏ.

PULMOGENINE 1$50 và 0$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chế tạo: Pharmacie Centrale 4 Mlle 1954 201 Rue Catinat Saigon

Muốn làm đèn Néon (thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

Để quảng-cáo bản hiệu ở trong phòng và các đám cỗ

đó nơi hàng

STANDARD NÉON LIGHT

98 bis rue Legrandière

Téléphone: 20425 -:- SAIGON

Dùng toàn đồ Huê kỳ — Có bảo kiết

Đã lắm cho: *Po nard et Veyre — Albert Portal — Pharmacie de Javaa*

Chưng nào đứa trẻ đã lớn lên
Mà sữa không đủ cho nó dùng
Thì phải cho nó ăn bột sữa

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

là một thứ vật thực lành, bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít chữ quốc-ngữ của bác-sĩ Vidal, quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn-văn-Hoạnh giúp việc lâu năm nơi quan Chưởng-khế Saigon, đang in tại Imprimerie ông Nguyễn-văn-Của, 37 Rue Lucien Mossard Saigon một quyển sách rất có giá-trị và rất hữu-ích cho các nhà nghiệp-chủ trong khi hữu-sự cần dùng đến, và cho hương-chức dương-niên hành-chánh trong sự nhận thị các từ khế.

Ông Nguyễn-văn-Hoạnh chẳng quản tài sơ ra công tiêm tất trong ba đạo chỉ-dụ đề ngày 21 Juillet 1928, nói về sổ Quản-thủ Điền-thổ (Conservation de la Propriété Foncière) cải-quống những đất ruộng; 30 Mai 1882, sửa lại chỉ-dụ ngày 3 Octobre 1882, nói về sự hội nhơn-tộc cần trở thơ và 24 Avril 1884, nói về sự ấn-bộ, cầm-cố, mà soạn thành quốc-sách ấy tựa đề là:

TỪ-HÀN TẤN-SOẠN

có đủ mẫu thức các tờ khế như là tờ bán đấu giá nơi làng, tờ tông-chỉ, mua bán, cầm-cố, chia cho mái-I-I-thực, hôi-thue, chuyển-thực, hội bồn lác và các tờ khác, v. v... đặc để rất lắm công phu, chưa từng thấy được như quốc sách nầy, mỗi tờ đều có giải nghĩa phải làm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Quyển sách in chất đẹp giấy tốt bìa dai mà giá có một đồng bạc một quyển, in lần đầu có một ngàn quyển, vậy ai muốn mua xin gởi thơ mua mau cho tác-giả

Mỗi quyển ..... 1$00
Tiền gởi 0.20
Cộng 1$20

Xin gởi tiền và ordre cho

M. NGUYỄN-VĂN-HOẠNH
97 Rue Pellerin, 97
-:- SAIGON -:-

Khắp ba kỳ nhứt là Saigon Huế-Hanoi mỗi ngày thơ gởi đến mua đồ nữ trang tân thời Quân chúa trên 50 bức thơ.

∴

Muốn biết đồ trang khéo, lạ thử các báo Tây Nam hãy vô Quận-chúa mới thấy sự thật như các báo kỹ thuật.

DOCTEUR QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Forb de Paris
Ancien CHEF de L'INSTITUTO de BERNPUNCTURA de Barcelona (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bịnh. Chuyên trị phong-tê chất nội bịnh thuộc về đường tiểu tiện (thận, huyết trắng tân-vận... Chiếu điện đặng chẩn bịnh và khám bịnh, có kiểu hiện vi. Thử nước để đang máu, nước tiểu và vân vân.

213 CATINAT trên lầu (le étage Escalier B) gần Thương-thơ, ngay tuồn rạp nhà. Khám bịnh từ 8 giờ 12 giờ trưa và từ 3 giờ 7 giờ

Giá khám nhứt 0$50

DƯỠNG-ĐƯỜNG PELLERIN

SỐ 93 RUE PELLERIN SAIGON

Có phòng cho bịnh nhơn ở rất công rãi.
Có nhà mổ, nhà sanh và chiếu điện.
Có nhiều nhà chuyên môn các thứ bịnh.

KHÁN BỊNH: SÁNG 8 H. TỚI 11 H. CHIỀU 3 H. TỚI 6 H.

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý...

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111 - 113, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-Pháp công-cuộc mua bán, sắp đặc khéo léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Bổn dược phòng chỉ bán rõ ràng các thuốc men hoàn hảo, tốt nhứt hạng, vì hễ mua trữ ròng — những hiệu thuốc danh tiếng nhất ở bên Pháp và của ngoại-hàng...

Dia BÉKA

NĂM 1938

MỚI LẠI

KỲ THỨ NHỨT

HỎI CATALOGUE

J. KELLER, 72 Rue MAC-MAHON SAIGON

DOCTEUR TA-VAN-DU

De la Faculté de Médecine de Paris

276 Rue des Marins — CHO-LON, Tél. 30.883

Diplôme de Vénéro - Dermatologie. Diplôme d'Urologie de l'Université de Paris. Médecine générale

Maladies vénériennes. Maladies de la peau et des voies urinaires

Trị bá chứng: Ban Kiết v.v...

Chuyên trị: Bịnh phọng tinh và bịnh ngoài da

GIỜ KHÁN BỊNH:

SỚM MAI: Từ 7 giờ tới 12 giờ

CHIỀU: Từ 2 giờ tới 7 giờ

Bước đi giờ nào cũng được

ĐẠI-PHÁP CÔNG-SỞ ĐÔNG-DƯƠNG
Tự-do — Bình-đẳng — Bác-ái

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-độc

TỈNH CHOLON

YẾT-THỊ — *Đơn xin phát mãi đấu giá đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	86 miếng đất	86 tờ họa đồ	86 sào mẫu	Nác hơ
Nguyễn-văn-Hình điền chủ Tân-sơn-nhì (Gialinh)	Làng Đức-hoà Cholon	91-a 91 b 92-a 92-d 93-e	15e f.	44 35 00 1.00 00 5 35 50 1.50.00 0 65.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ điều 9 lời nghị định ngày 19 Septembre 1926 việc tranh cạn và kêu nài về các đơn xin trên đây, phải tỏ nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy và nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Cholon.

A Cholon, le 9 Decembre 193
P. l'Administrateur :
Signé: ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 25 janvier 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau
Signé: ILLISIBLE.

YẾT THỊ

Phát mãi đấu giá đất quốc-gia

Tỉnh RACHGIA

Ngày 17 Mars 1938, đúng chín giờ ban mai, tại Tòa-Bố Rachgia sẽ đấu giá phát mãi những sở đất quốc-gia kê ra dưới đây đặt thành 402 mẫu, 84 cao, 62 sào (402Ha.84.62) tọa lạc tại làng Mỹ-Lâm, tỉnh Rachgia.

Lot	Feuille	Superficie	Lot	Feuille	Superficie
12	13ème	2.6.77.03	l	13ème	6.01.56
a	»	13.64.14	m	»	5.89 65
b	»	10 89 97	n	»	5.04.61
c	»	6.00 27	o	»	5 38 83
d	»	6.01 52	p	»	5 27.36
e	»	5.88.03	q	»	5 21 94
f	»	5.88.16	r	»	5.90 00
g	»	5.82.98	s	»	5 70.00
h	»	5.82.40	v	»	17.10 00
i	»	6.03.86	z	»	55 86 54
j	»	5.47.00	ac	»	0 34 42
k	»	10.36.85		Total:	402 84 62

Ra giá là 8 $ 00 một mẫu.

M. Trần-văn-Chương, là người xin đấu giá đất nầy được quyền tăng thêm phần năm liền đấu giá xong cuộc (tiếng-chót).

Người nào đấu giá đặng phải trả :

1.— Cho Nhà-nước tiền họa đồ và các tổn phí đặng rao và bán đất nầy, tổn phí ấy sẽ định sau ;

2.— Cho M. Trần-văn-Chương những tổn phí cộng chung là 2.094 $ 25.

Những người hoặc hội nào muốn đấu giá đất phải gởi đơn làm bằng giấy tin-chỉ cho quan Thống-Đốc Nam-kỳ (Tòa-Tư) trước ngày 7 Mars 1938. Phải ghim theo đơn những giấy tờ chứng về ăn cước dân xứ nào, đã thành nhơn chưa, có đủ tư cách về binh luật và tài chánh đã chỉ rõ trong nghị-định ngày 13 juin 1929, điều thứ 22.

Trước khi dự cuộc đấu giá phải đóng vô kho bạc tiền thế chưng bằng một phần tư giá ra.

Điền ước và họa đồ để cho công chúng xem tại Tòa-Bố Rachgia và tại Tòa-tư dinh Hiệp-lý Saigon.

N° 45

Nam phụ bát-trân-hườn

Thuốc hườn nầy chuyên trị đờn-ông đờn bà khi huyết suy nhược, chon-dương hư liệt, hay đi đái đêm, tay chơn hay lạnh, đi đứng mệt mỏi, ăn không biết ngon, ngủ không an giấc, hãy mau mua thuốc hườn nầy mà uống công hiệu như thần.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N. B. — Chư-tôn hãy nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chứng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

Rượu bổ *THANH-YÊN*

(Diplôme de 1er prix au concours regional interprovincial agricole, et artisanal)

Quí ông, quí bà trong khi tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, khi mệt mỏi,

Người trai tráng, sau khi tập thể thao,

Uống một ly nhỏ rượu **THANH-YÊN** *thì được ngon cơm lại thêm bổ sức.*

Có dùng mới biết rượu hay ! !

MARIANI

Saigon — 22, Rue Testard — Saigon

N° Téléphone 21.639

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp

Président Doumer 24 fév (M.M le *Cap Toura* e 1er mars C.R. *L'Aramis* 8 mars (M.M.)
Le *Désirade* le 2 mars (C.R)

Bắc và Trung-Bắc vẽ

Claude Chappe le 25 février M.M
Le Jean Dupuis 28 février (B.F.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn

Le *Maréchal Joffre* 5 mars M.M

Ở Singapore lại (via Poulo-Condore

Van Vollenhoven 2 mars S.A.M.I.
Le G.G Pasquier 26 fév S.A.M.I

Sự trao đổi nhan sắc cho được mỹ lệ không phải đeo năm mươi món nữ trang-mới tăng thêm vẻ đẹp chỉ dùng bông tai, cà-rá, médaille Quận-chúa kiểu lạ còn hơn hết.

Võ-Hiệp — Tiểu-Thuyết N° 131

Nử-hiệp Hồng-nương Tử

Dịch-giả SONG-BÌNH

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

Thông đường rừng trừ hại cọp beo,
Ở tiệm rượu, dùng gói tôm-cá.

(Tiếp theo)

Chủ-nhơn kia gặc đầu lia lịa, kêu gọi bọn Bồi-phòng dọn rượu và đồ ăn lên bàn. Huỳnh-bân liếc mắt xem mấy món đồ ăn, tánh là đồ gia-hảo tất cả, nhứt là cá gáy chiên và tôm hùm nướng lá-gồi ngon lắm, chẳng có món đồ ăn nào bằng, Huỳnh-Bân thấy đồ ăn thích khẩu rất mừng, bèn cùng Sái hồ ngồi bàn dùng bữa, trên bàn có hai ve rượu để đó, Huỳnh-bân cầm ve rót rượu vào hai cái li, chàng và Sái-hồ lấy đủa dùng món gỏi trước rồi, hai người bèn uống hai li rượu ấy, khi dồi bụng có rượu ngon và đồ ăn tốt, hai người ăn uống như beo nuốt cọp vậy, sau khi uống hết hai ve rượu đó rồi, Huỳnh-bân không kêu bồi phòng lấy rượu thêm nữa, vì hai người có việc gấp lên chỗ sơn-trại, không dám uống rượu cho say, dương khi Huỳnh bân và Sái-hồ còn ngồi ăn uống với nhau, lóng tai nghe phía ngoài có người kêu lớn mà nói : bồi phòng.... mau mau dọn rượu cơm cho ta dùng bữa, vì ta có việc gấp ra đi bây giờ.

∴

HỒI THỨ HAI MƯƠI LÁM

Lúc hội đàm vắng lời Hiệp-Nữ,
Sự giải quyết, theo kế Quân-sư.

Huỳnh-bân nghe giọng nói của người kêu bồi-phòng kia, giống như giọng nói của Lý-Hạc không khác, chàng ta hồ nghi trong dạ, bèn nói cho Sái-hồ được hay ; Sái-hồ lật đật đứng dậy bước ra phía ngoài quả nhiên thấy Lý Hạc ngồi đó, Sái-hồ bèn cho mừng phớ lớ, thỉnh Lý-hạc vào căn-phòng phía trong ngồi, Lý-hạc thấy Sái-hồ và Huỳnh-bân tới đây, không rõ có việc gì quái lạ, chàng ta vừa ngồi xuống ghế, bèn do hỏi Huỳnh-bân và Sái-hồ rằng : Nhị-vị Đại-ca có việc gì tới đây, hay là Lưu-đại-nhơn có sự nguy-biến xảy ra nữa ?

Huỳnh-bân chưa kịp đáp lại, hồng thấy bồi-phòng dem rượu và đồ ăn dọn lên bàn, vì Lý-hạc kêu bồi-phòng dọn cơm rượu cho mau, nên bồi-phòng phải vâng lời như vậy. Huỳnh-bân thấy bọn bồi-phòng đứng bồi tiếp ở đó, bèn ngoắt tay bồi-phòng tới bên mà nói rằng ; bọn bây lánh mặt ra phía ngoài 1 khi lát, nghe ta kêu gọi sẽ bước vào phòng, bọn bồi-phòng nghe nói gặc đầu, liền bước lui ra ngoài phòng khi đó, Huỳnh-bân thấy bọn bồi-phòng vắng mặt, bèn thuật chuyện lại cho Lý-hạc hay rằng : Lưu-đại-nhơn bị bắt trộn về tay kim-cang kia rồi, anh em tôi không biết sao giải cứu, anh em tôi phải tới báo cáo với Trại-chủ, (Hồng-nương-tử) đặng nhờ Trại-chủ giải cứu Lưu-đại-nhơn giùm, khi tới đây dùng buổi cơm trưa, anh em tôi phải ghé vào khách điếm nầy dùng bữa, nói rồi lại móc lưng lấy cây dao và trương giấy của Giáng-ma-kim-cang đem ra đó, rồi treo lấy cây dao và trương giấy cho Lý-hạc xem ; Lý-hạc vừa uống rượu vừa ngẫm nghĩ mà nói rằng : quái lạ thay ! Giáng-ma-kim-Cang là người nào, Trại-chủ và chúng-nhơn trong trại không ai biết cả, nay Lưu-đại-nhơn bị bắt trộm về tay Giáng-ma kim-cang ấy, Trại-chủ cũng khó giải cứu lắm da.

(còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH-TÂNVĂN — Gérant: LÂM-VĂN-NGỌ

CUỘC ĐUA NGỰA SAIGON

KỲ THỨ MƯỜI BẢY — CHÚA-NHỰT 27 Février 1938

Lời bàn

Chương trình chúa nhựt này có vẻ nhiều độ cup lạc lắm, nếu ai gỏ cho vô con chánh thảo thì sẽ có tiền nhiều ; lại có độ hội cho ngựa C 4 tuổi 3000 thước tranh giải 1000 đồng. Chắc là bà con hoan nghênh tấm, vô mấy đồ khác cũng đều đông đủ.

∴

ĐỘ THỨ NHỨT
PHẦN THƯỞNG HOCMON

Độ chấp, Đua trơn 1.500 thước ngựa C.3 tuổi

Miss Lys	45k
Charlot Vân	45
Vang phi Vân	44 5
Fling Star II	41.5
Long Phụng	39
Carioca	38
Bien Aimée	37
Bravo	36.5
Amazone	35

Độ giáo đầu cho ngựa 3 tuổi Charlot Vân vang phi Vân, Miss Lys, Fling Star II và Carioca sẽ tranh kịch liệt về tốp đầu ; kỳ đua 13 1-38 1200 thước Vang phi Vân 37k 1 Fling Star II 39k2 2 Carioca 34k5 3, nay mấy con nầy chờ chị quá nặng sợ khó tranh với mấy con nhẹ. Charlot Vân coi mỏi lắm phát lắm, Vang phi Vân 44k5 sợ nó chẳng làm gì nổi chuyện. vậy theo ý tôi cần phần độ nầy mà bán.

Tôi bán : Charlot Vân nhứt
Carioca nhì
Vang phi Vân —

∴

ĐỘ THỨ NHI
PHẦN THƯỞNG KIM-HUÊ

Đua trơn 1.500 thước ngựa Lai 3 tuổi.

Fantasio	50k.
Reine d'Atout	44.5

Phần thưởng Kim Huê có 2 con dáng mà thôi, ai ngó vô cũng thấy rõ Fantasio phải về trước.

Tôi bán : Fantasio nhứt

∴

ĐỘ THỨ BA
PHẦN THƯỞNG DHARA

Độ chấp, đua trơn 2.000 thước ngựa A-rập

Oucaïa	55k
Primevère	54
Pervenche	53
Panthère	52
Majesté	50
Perce Neige	48
Fathma	42

Phần thưởng Dhara độ chấp 2000 thước, Majesté 54k chúa nhựt rồi đoạt giải nhứt trước Panthère 50k Pervenche 50k ba Oucaïa 52k tư Aucaïa bị phạt cớ trễ chớ no chẳng kém mấy con kia, Majesté nay chở 50k thì khó về trước với đám nầy Primevère lần nầy dượt coi không dặng hay.

Tôi bán : Oucaïa nhứt
Pervenche nhì

∴

ĐỘ THỨ TƯ
PHẦN THƯỞNG ĐẠM TIÊN

Độ chấp đua trơn 1.700 thước ngựa C. từ 4 tuổi, chưa ăn dề 660 đồng

Hồng phi Vân	48k.
Gold Flag	47
La Cờ	46
Lipton	43
Hercule	42
Bông Vàng	40.5
Stella	40.5
As de Cœur	40
Plein Air	39.5
Galopin III	38
Pégase	36.5
Anh Hùng	36
Méphisto	35

Độ Double Event đâu, mấy con chở nặng có nhiều phần hơn mấy con nhẹ, như là Gold flag 47k Hồng-phi-Vân 48k tưởng chẳng kỳ gì với mấy con đi nhẹ hơn nó chỉ có kiên hơi Bông-vàng một chút mà thôi vì nếu con nầy chưa cầm cương cát bằng hồi thì sẽ trùm lắm Anh-Hùng, và As de Cœur có phần về tốp đầu, còn đám tới chẳng lính chúng nó vào hạng nầy.

Tôi bán : Bông-Vang nhứt
Hồng-phi-Vân nhì
Golde flag —

ĐỘ THỨ NĂM
HỘ HỘI NGỰA C.

Đua trơn 3 000 thước ngựa C. từ 4 tuổi

Đam phi Vân	49k.
Kim-Sang	48
Long Lac	48
Galopin II	45
Đạm-Anh	45
Manbescar	45
Đạm Sang	45
Kangngan Espoir	45
Nornith	45
Fanfan	44.5
Oudong	43.5
Norkel	43
Calypso	41 5
Victoria	39.5

Độ hội 3000 thước cho ngựa 4 tuổi Đam phi Vân 49k. thì thấy nó sẽ liềm cái nhứt trong độ nầy, Kim Sang, Long Lac, mũa, nầy coi chẳng dặng bằng nầm rồi, chỉ có Calypso có thể tranh với đám Đam phi vân chút ít mà thôi. và Oudong cũng có phần chút ít nếu chưn cẳng nó rắng hồi thì nó chẳng sợ gì Đam phi vân

Tôi bán : Đam phi vân nhứt
Calypso nhì
Kim Sang —
Oudong ngược

∴

ĐỘ THỨ SÁU
PHẦN THƯỞNG PHÚ-LÂM

Đua trơn 1.500 thước ngựa D. ngoại hạng

Carna Flag	39k.
Đạm Phước	39
Vang Bầu	39
Kim Y	39
Hồng Long	37
Kim Luông	37
Le Pirate	37
Ngọc Son	35.5
Công Nử	35.5
Vang Hùng	35
Ngọc Lân	31

Double Event sau cho ngựa ngoại hạng mới ra tranh đấu tuần nầy, theo mấy cuối dượt mấy tuần vừa qua thì nên chọn, Vang Hung ôm Lương. Ngọc Lan. Kim Y và Ngọc Son dường dượt coi có hơi lắm hơn đám nầy. Ngọc Lan chở chỉ quá nhẹ, nó không mất hạng. Kim Y dượt hay lắm nó có phần ăn đám nầy.

Tôi bán : Kim Luong nhứt
Ngọc Lan nhì
Ngọc Son —
Kim Y ngược

∴

ĐỘ THỨ BẢY
PHẦN THƯỞNG CYGNENOIR

Độ chấp đua trơn 2.400 thước. Ngựa Úc-châu.

Espérance	60k.
Lady Lou	51
Asphodèle	50
Miss Rosa	46
Sumlis	44

Độ chấp 2.400 thước cho ngựa Úc-châu, Espérance 52k tuần rồi về nhứt trước Dame de Cœur 56k 3 mình ngựa, nay nó đi chung với đám nầy chẳng dễ gì trông mong độ nầy dặng đâu, chỉ kỳ hơi Lady Lou mà thôi, vì đường 2.400 thước Lady Lou bền lắm.

Tôi bán Lady Lou nhứt
Asphodèle nhì

∴

ĐỘ THỨ TÁM
PHẦN THƯỞNG KANGOUROU

Đua trơn 1.700 thước ngựa Úc-châu

Lolita	51
Miss Rosa	50
Dame de Cœur	50
Miss Australia	48
Bienvenue	48
Hippogriffe	46

Đám ngựa Úc-châu nầy dặng chông hai độ, chẳng biết chúng nó chạy độ nào, nếu Lolita đi độ nầy thì cũng nhiều phần về trước Dame de Cœur và Espérance, Hippogriffe 46k có thể tranh cái nhì ba, Miss Rosa lúc nầy chạy coi tệ quá chẳng tính nó trông độ nầy.

Tôi bán Lolita nhứt
Dam de Coeur nhì

Bài diễn thuyết về Đạo-Phật

Của M. Hoàng-hữu-Đôn, chánh tòa án Tri-sự, Phó Hội-trưởng hội Annam Phật-Học Huế.

(Đọc ở hội Quảng trị Huế, ngày 15 Janvier 1938, có hơn 2.000 người đến dự thính)

Cái quan-niệm của tôi đối với đạo Phật

(Tiếp theo)

Muốn biết rõ giá trị đạo Phật về đường luân lý thế nào, tôi xin nhắc lại những lời phán đoán của M. Wieger một ông linh mục về đạo thiên chúa giảng đạo ở bên Tàu như sau đây : « Nói rằng đân Tàu mến đạo Phật, không phải ai ai cũng thuộc kinh kệ đâu, luy cái tư vấn không được hoạt động lắm, nhưng cái tinh thần đã thấm sâu, người Tàu ngày nay còn có lòng từ thiện, xét kỹ là nhờ ở đạo Phật cả, Khổng Giáo chỉ đào tạo ra những hàng chính khách. Lão giáo, là đạo mê tín bỉ lậu, duy đạo Phật là chuẩn lượng cho người thành tâm quy Phật. » Ngày ở Hànoi Hảiphong cũng đã có vài người tây đến đây chùa vái Phật, vì phục cái tôn chỉ của Phật Giáo là cao thâm.

Thưa các ông các bà,

Bài diễn nầy, tôi đem cái ý kiến riêng của tôi ra mà giải bày, nên có đoạn vì lòng nông nổi, tôi phải ngâm qua vấn đề nhân sinh thế sự đối chiếu với cái tôn chỉ đạo Phật ra mà giải thích thêm cho rõ hơn để mong nhờ cái tôn chỉ cao thâm ấy, mà cứu vớt lại đôi chút cái tôi phong hậu tục, xin các quý thính giả nên lượng thứ cho chỗ đó, đường trách rằng tôi đã lợi ra ngoài phạm vi đạo Phật thì tôi xin sẵm lạy vô cùng.

Nói tóm lại, người ta là một loài trong quần sinh, tự mình phải sinh tồn, lức là phải sống, phải con, công lệ của tạo hóa là thế, tránh sao cho khỏi. Cho nên người đời, muốn cho sống khỏi khổ thì phải tu luyện lấy tấm thân mình được vui, được toàn trong sạch.

Đã phải theo cái luật sinh tồn của trời đất mà lại chán nản vì đời là khổ, thì cái khổ lại càng tăng bội gấp, chớ có giảm đi chút nào đâu, đã rõ đời là khổ thì tu phải phân chấn tự cường kiên tâm bền chí mà tìm phương giải khổ, những người chưa thao đạo phải mà nhứt là những người đã lầm lỗi, vì cái lòng tham lam độc ác, ham mỗi phú quý, mà hãm hại người, cần phải nên tu tỉnh lại mà chuộc lỗi mình. Xét cho kỹ đạo Phật không phải là đạo chán đời, mà chính là một đạo rất hoạt-động, nghĩa là muốn thoát khỏi tất phải thi-hành phương-pháp thế nào cho được thoát khổ, phương-pháp ấy là « Chính tâm diệt dục » như là lời phật đã dạy ở trên. Một cái đạo mà khiến cho người ta gan góc mạnh bạo, và đem cái gan góc mạnh bạo ấy mà làm những sự-nghiệp ở đời, cứu khổ ở đời.

Như thế thì đạo Phật không những là không trái với phong trào đời nay mà lại hợp với phong trào đời nay vậy. Đạo Phật là một cái gương quý chung cho cả mọi người không phân thứ bậc, thượng lưu hay không thượng lưu, thật là một vị thuốc hay cho tất cả công chúng. Vì Phật là gì ? Phật là giác, giác là sáng suốt. Phật là « *tự giác giác tha* » nghĩa là mình sáng suốt rồi thì nên gia công làm cho người khác cũng được sáng suốt như mình, trước cầu cho mình, sau nguyện cho người đều cũng được mở mang trí tuệ cho nhân cách được hoàn toàn, như thế đạo Phật không phải là đạo chán đời mà là chánh mới đạo làm cho đời được sung sướng vậy. Đạo Phật thật là hợp với tôn chỉ nhân đạo của nước Pháp.

Tự - do, bình - đẳng và bác - ái. Nghĩa là đạo Phật để cho người tự-do mộ đạo, đạo Phật không phân giai - cấp, giàu nghèo, sang hèn, đạo Phật dạy người thương yêu lẫn nhau, chúng ta đây, những người vì danh-dự, vì kế sanh nhai mà phải làm mọi việc tự bậc các quan, các ông Tham, ông Phan, các thân hào quyền quý, các bà, các cô, cho đến anh em thợ thuyền, tôi tưởng cũng đều nên tu luyện cho tâm thân mình được thư thái đôi chút, hơi đâu mà cứ mỗi hôi nước mắt, suốt ngày vật lộn nhau trong biển khổ làm chi.

Ngồi nghĩ cuộc đời có vui thú gì đâu, hỏi ai ! Sự vui thì ít, sự buồn thì nhiều, trong một ngày 9 phần lo sầu, mới có một phần vẫn vui đâu cho đến bậc công hầu khanh tướng, lúc chung cục cũng là hư vô.

Vậy ta phải nên tin ngưỡng đạo Phật để mà an ủy tâm hồn đôi chút. Mà dầu ai không tin đạo Phật là đáng sùng bái cũng xin vì bốn chữ « tôn-giáo » « tự-do » mà đừng công kích phỉ báng.

Tôi mong rằng tất cả các thiện-nam tín-nữ trong nước ta cứ mỗi đến chiều tối, sau giờ làm công việc ở đời, hoặc lúc sáng ngày mới dậy, nên bớt chút thì giờ mà niệm Phật một đôi chút như người Ấn-độ, và mỗi tháng cứ ngày rằm mồng, một đến chùa mà lễ Phật sám hối, cho tâm lòng mộ đạo bao giờ cũng sôi-sâu luôn.

Bây giờ chúng ta mất còn sáng, sức còn mạnh thì nên mau mau tu luyện kẻo đến lúc già yếu rồi, thì hối sao cho kịp ?!! Than ôi, lo cứ nung nấu sự đời, bức tranh vân-cầu về người lang thương (Cung Oán) Ta sanh vào cái thời đại cạnh tranh nầy, như đưa ta vào chốn lửa hồng than đỏ nung nấu ta cho thấm gan chín ruột, cho lấp hết trí tuệ mờ tối hết lương tâm, làm cho tâm thần ta phải đau xót lo phiền, hết ngày đến đêm không còn một lúc nào được thảnh thơi, khổ cho đến thế là cùng, dầu phú quý đến bực nào đi nữa lúc chết cũng hai tay bỏ xuôi là hết.

(*Còn nữa*).

ĐÁNH THỬ DOUBLE ÉVENT
Gold flag × Kim Luông
Vớt
Bông Vàng × Vang Hương
— × Ngọc Son

ĐÁNH CÁ CẶP
Pari Jumelé

ĐỘ THỨ NHỨT
Charlot Vân × Vang phi Vân

ĐỘ THỨ BA
Oucaia × Pervenche
Majesté × —

ĐỘ THỨ NĂM
Đam phi Vân × Calypso

ĐỘ THỨ BẢY
Lady Lou × Asphodèle

ĐỘ THỨ TÁM
Lolita × Dame de Cœur

BẠCH-DIỆP

NAM KỲ
Kinh tế cuộc

Giá lúa

Ngày 26 Février 1938 theo giá lúa ở các nhà máy ở Cholon, bán nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	4.37—4.58
Lúa hạng nhứt	4 26—4 31
Lúa hạng nhì (Japon)	4.08 4 21
Lúa hạng nhì (Java)	3.98 4 03
Lúa thường đúng	3.85—3.95
Buchgia thượng hạng hột dài.	4 29—4.30
Camau	4 35—4 37
Bachlieu, Soctrang, Baixau	4 30—4.35
Bentre, Gocong	4 45—4.55
Omôn, Caïday	4 25—4 2.
Sadec, Longxuyên	4 15—4.17
Châudốc lúa đỏ	3.88—3 90
Caomiên hột dài	4 25—4 26

Bắp

Bo mỗi 100 k 9. 0

Gòn

Gòn lặt hột rồi, mỗi lạ tư 34$50, *tới* 35.00

Dừa khô

Dừa khô Saigon mỗi 100 Ki-lô 13 75

Đường

Đường cát trắng mỗi 100k. 26.00

Giá gạo

Ngày 25 Février 1938 bán đọc theo mé sông, không kể tiền sở phí, bán luôn bao 60k. 700.

Gạo số 1 25% tấm	5.95—6.10
Gạo số 2 40% tấm	5.85—5 90
Gạo số 2 50% tấm	5.75—5.80
Gạo lức 5 % lửa	4.90—4.95
Tấm số 1, số 2	4.85—4 90
Tấm số 3	4.65—4 70
Cám trắng	2.95—3 00
Cám lức	1.10—1 20

Heo

Mỗi 100 ki-lô 32 00—35.00

Giá cao su

Paris	21-2-38	10.40 *le kilo*
Londres	18-2-38	*7d. 3/8 p.v*
Singapore	18-2-38	0.23 1/2
New-York	18-2-38	15.70 p

Giá bạc

Taux Officiel	10.00
Banque de l'Indochine	10.00
Banque Franco-Chinoise	10.00
Hongkong et Sanghai	10.00
Chartered Bank	10.00

Giá đồng bạc cũ

Ngày 19 Février 1938 1p.00 01

Vé quốc-trái

Vé Quốc-trái Đông-Pháp 77p.50

TIN VẮN

Xứ Sénégal là một xứ đã tiêu thụ được rất nhiều gạo của Namkỳ.

∴

Năm 1937, có tới hơn 10 vạn tấn gạo ở Namkỳ gởi sang xứ ấy

∴

Về tháng Janvier 1938 vừa rồi, xứ ấy đã mua được 3.700 tấn gạo ; mà năm ngoái cũng về tháng Janvier chỉ mua được có 2000 tấn thôi.

∴

Xứ Sénégal đã đứng vào hàng thứ nhì trong sự tiêu thụ gạo của Namkỳ về tháng Janvier 1938 kém xứ Algérie (xứ nầy đã mua 4 700 tấn cũng trong tháng ấy) hơn xứ Tunisie (đã mua 2 000 tấn) và xứ Maroc (đã mua 1 200 tấn).

∴

Anh Bê làm lụng cả ngày, mặt mày vui vẻ luôn luôn. Hỏi ? — Anh nói nhờ có uống « Aspirine, Usines du Rhône ».

∴

Thành-phố Nha-trang đang mở một cuộc thi vẽ tấm áp-phích để quảng cáo cho thành-phố ấy. giải nhứt được thưởng 150 đồng giải nhì 50 đồng. Muốn dự thi hãy hỏi tại tòa-sứ Nhatrang

∴

Đờn ông, đờn bà, con nít, đừng thường « Aspirine, Usines du Rhône », khỏi bịnh nhức đầu, chóng mặt, v. v... Thuốc rẻ tiền mà hiệu nghiệm như thần.

∴

Theo nghị - định của quan Toàn-quyền, phòng Thương mãi Saigon được trợ cấp 30.000 đồng vẻ năm 1938 để chịu một phần phí tổn của sở du-lịch Đông-pháp.

∴

Thành-phố Nha-trang về năm 1938 được công-nhơ thành phố Đông-pháp trợ cấp cho 105.000 đồng.

Vì đời càng ngày càng văn-minh sự sanh-hoạt càng khó, đến đổi một mình còn chưa có cách nuôi thân, huống chi gánh vác vợ con nhà cửa lửa.

∴

Bởi vậy các nước quá thạnh vượng về văn-minh vật chất như ở bên Âu-Mỹ, có nhiều đàn ông đàn bà, thờ cái chủ nghĩa độc-thân.

Tin đồ cái chủ nghĩa ấy hình như bên Hồng-mao là nhiều hơn hết.

∴

55 đàn-bà 30 tuổi mà ở vậy, không lấy chồng, có tới 40%

∴

Còn số đàn ông từ 35 tuổi sắp lên, thì trong một trăm người, tới một phần tư, ở vậy không chịu lấy vợ.

∴

Cái tình hình trai không vợ, gái không chồng như thế, thạnh hành từ giữa thế-kỷ trước tới giờ.

∴

Các nhà xã hội học bên Hồng-mao, lấy cái hiện tượng ấy làm chú ý lắm.

∴

Đi đường xe, chẳng hạng là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ, nên đem theo mình « Aspirine-Usines du Rhône » mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn. mạnh giỏi luôn luôn.

∴

Tư cách của người hiện nội trợ có những gì ?

∴

Các ông giáo sư trường đại-học Colombie bên Huếkỳ đã điều tra về vấn đề ấy kết quả thì một người hiền nội trợ phải đủ những tư cách như sau nầy :

1· Phải biết coi sắn sóc nhà cửa.

2 Phải biết may, biết vá quần áo của mình và của chồng

3· Phải giặt áo quần, phải có ít nhiều là một đứa con, và lúc nào cũng phải ra người thạo ngôn ngữ giao thiệp, lại khéo tích toán việc chi tiêu trong nhà.

∴

4· Không bao giờ than phiền cái thân thể của mình, và có cái mục đích sống là cốt làm cho gia đình vui vẻ.

5· Phải biết tảo tần cần kiệm và trong mình mạnh khoẻ luôn ; đừng quên ăn mừng sanh nhựt của mỗi người trong nhà ; thường hay để thì giờ đọc sách đọc báo cho con cái nghe và chơi giỡn với chúng nó.

∴

6· Phải biết trồng cây, trồng kiểng để cho nhà cửa có vẻ phong quang.

∴

7· Phải biết món đồ ăn nào nhiều chất bổ dưỡng, đặng nấu nướng cho người trong nhà ăn.

∴

8· Phải ăn bận ý phục giản dị khiêm nhượng, nhưng mà bao giờ cũng đúng mốt

∴

Coi cái tâm lý của người Âu-Mỹ cần lấy người hiện nội trợ như thế thì có khác gì ta bao nhiêu ở đâu

Mlle

Madame et Monsieur PHAM-HUU-DUC, Instituteur principal en retraite Chevalier de la Légion d'Honneur, à Bariа ;

Madame et Monsieur PHAM-HUU-HANH, Pharmacien à Cholon et leur enfant ;

Madame PHAM-THI-THUONG et son enfant ;

Monsieur PHAM-HUU-DUC, Etudiant à Paris ;

Madame et Monsieur PHAM-VAN-QUYÊN, Propriétaire à Baria et leur enfant.

Madame Vve LY-BA-DUNG, Propriétaire à Baria;

Madame et Monsieur PHAM-THANH-KINH, Dôc-phu-sư en retraite à Long-xuyên et leurs enfants ;

Madame Vve DUONG-VAN-CHUOT, à Baria et ses enfants ;

Madame et Monsieur DUONG-BACH-MAI, Conseiller Municipal à Saigon ;

Madame et Monsieur Henri CORDIER, Chef de Bureau des Services Civils à Saigon et leurs enfants ;

Madame et Monsieur NGUYÊN-VAN-CUA, Directeur de l'Imprimerie de l'Union et leurs enfants,

Ont la douleur de vous faire part de la perte cruelle qu'ils viennent d'éprouver en la personne de

Monsieur PHAM-HỮU-CHÍ

Ancien Interne lauréat des Hôpitaux de Paris
Ancien Chef de clinique à la faculté de Médecine de Paris

leur fils, frère, oncle, neveu, cousin, décédé à Bariа, le 21 Février 1938 dans sa trente-troisième année.

Les obsèques auront lieu à Bariа le Lundi 28 Février 1938, à 7 heures du matin.

Muốn lấy giấy thi xe hơi
Hãy lại trường của
TRỊNH - HƯNG - NGẪU
95-95 bis đường Lagrandière
Tel. 20 425 — Saigon